NĂM THỨ MƯỜI LĂM, — SỐ THỨ 2138 MỖI SỐ: 0$04 NGÀY THỨ BẢY 3 SEPTEMBRE 1927

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao.	8$00	4$00	2$00	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9.00	4.50	2.25	
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở	10.00	5.00	2.50	

Mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction
doivent être adressées au directeur
68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur: F. H. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef: PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant: NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique:
TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
Téléphone n° 180

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page:
Une seule insertion . . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées . . . 0$20 la ligne

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
N° 7093

Sự học của đàn-bà con gái ở nước ta bây giờ

Đàn-bà con gái ở nước ta bây giờ cũng đã được theo chân nối gót với bạn quần thoa các nước mà hưởng cái cách sinh-hoạt về đường trí-thức không khác gì đàn ông con trai, chứ không còn phải chịu cái số phận hẩm-hiu như các bà các mẹ mình đời xưa, bao nhiêu kiến-văn tư-tưởng chỉ giam buộc ở trong một cái vòng khuôn chật hẹp từ cửa buồng trở vào, ngoài việc bếp nước dưa tương là không được có chút gì học-thức nữa cả.

Mà đó chính là một điều đáng mừng cho bạn gái ta, lại vừa là một cái hi-vọng tốt cho cái tiền-đồ tiến-hóa của nước ta; vì trong một nước đàn bà con gái cũng chiếm đến một nửa số người; mà đã là người thì ai lại chẳng nên học; sự học tức là cái lưng vốn quí giá nhất của người ta ở đời, dù đàn ông hay đàn bà cũng vậy; người có học thì phẩm cách mới thêm cao, tính-tình mới thêm tốt, cho đến cả nghề-nghiệp nữa cũng mới thêm tinh; nước có nhiều người học thì tiến hóa mau, ít người học thì tiến-hóa chậm; người ta so sánh các dân-tộc văn-minh cùng giã-man thường lấy số người biết chữ ít hay nhiều làm ti-lệ cao thấp là thế: nếu trong một nước mà đến một nửa số người thất học, thì chẳng đã là cái nước giã-man mất một nửa rồi ư? huống còn trong một nửa số người kia là những đàn ông con trai lại không phải đã toàn là được học cả, thì cái trình-độ văn-minh còn thấp tới tận bậc nào! cho nên có học có hay, học để mà rèn tập lấy cái tư-cách làm người, học để mà thâu nhặt lấy cái trí-thức ở đời, sự học cần cho đàn ông con trai thế nào thì cần cho đàn bà con gái cũng vậy. Ở cái thời đại phong hội mở-mang, chân-lý rõ rệt này, dù người câu thủ đến đâu cũng không dám nói đàn bà con gái không nên học hay không cần phải học vậy.

Song, gọi là học có phải chỉ đọc được sách, viết được chữ, nói được tiếng tây, thêu được cái khăn mùi-soa, đan được cái áo đăng-ten, giỏi nữa cho đến choán được cái bằng nọ bằng kia là tuyệt phẩm sự học rồi đâu, như trên kia đã nói, học để mà rèn tập lấy cái tư-cách làm người, học để mà thâu nhặt lấy cái tri-thức ở đời. Vậy thử hỏi cái tư-cách làm người của một người con gái thế nào? chẳng phải là những công việc thờ cha kính mẹ, giúp chồng dạy con, tề-gia nội-trợ cho chồng được yên tâm nội-cố, mà kiến công lập nghiệp, vùng-vẫy bốn phương du? Cái tư-cách đủ để mà làm tròn vẹn những công việc ấy là cái lòng hiếu kính, cái đức kiên-trinh, cái tính vui vẻ hiền hòa, cái nết siêng năng thu vén, gọi là học chính là học cho thành được cái tư-cách như thế đấy. Ngoài cái tư-cách làm người đó, lại còn phải có cái trí-thức ở đời; gặp phải cái thì buổi cạnh-tranh, cái gánh việc nước việc nhà, thân bồ liễu cũng phải cùng với bạn tang-bồng chung một phần xốc vác; ngày xưa thì canh cửi, tằm-tang, buôn thúng bán mẹt cũng đủ duy-trì gia-kế, giúp chồng nuôi con, đến ngày nay thì cái thường-thức về công-nghệ thương-nghiệp phải có nghiên-cứu, có kinh-nghiệm, biết cách tổ-chức, hiểu phép quản-lý mới mong được chót lọt chu-toàn; ngày xưa thì giao-thông ít ỏi, không cần phải nghe lắm biết nhiều, sinh-hoạt giản-đơn, không cần phải đồng-lao cộng tác, đến ngày nay thì thế-biến thiên hình vạn trạng, phải am hiểu tình thế trong thiên-hạ, xem xét công chuyện xảy tới hàng ngày, mới liệu đường xoay xỏa việc mình cho ổn đáng được, lại phải biết hợp quần, có đoàn-thể, mới góp của nên giàu, góp người nên mạnh, mà chen vai thích cánh được cùng người. Ấy cái trí-thức ở đời bây giờ như thế, đàn bà cũng như đàn ông, cũng cần phải có mới được; gọi là học chính lại là học cho có đủ những cái tri thức ấy vậy.

Ta cứ nghĩ lấy làm lạ: Các bà các mẹ ta ngày xưa không hề có cắp sách đi trường, mà cũng lắm bà nên được những bậc hiền thê từ-mẫu, danh tiếng vẻ vang, công cần đức kiệm của các bà cũng gây dựng nên được biết bao nhiêu gia đình trong ấm ngoài êm, trên yêu dưới đẹp; nhưng xét kỹ thì ra cái học của các bà tuy không có cắp sách đi trường mà những câu nữ-huấn nữ-tắc đã in sẵn vào óc từ lúc lọt lòng ra, những cách làm ăn buôn bán đã nghe quen miệng, tập quen tay của bác mẹ cô dì đêm ngày chỉ bảo, cũng có phần thiết tha đằm-thấm hơn là giảng một quyển sách, đọc một bài văn, cái lời chê khen, giọng mai-mỉa ở chốn xóm làng, kẻ này trông kẻ khác, người nọ e người kia, một tiếng phẩm bình lại có phần xấu gấp mấy cái nhục hỏng thi, vinh gấp mấy cái bằng tốt-nghiệp. Nói cho phải thì các bà các mẹ mình trước cũng là nhờ về sự học — sự học thuật về gia-đình giáo-dục và xã-hội giáo-dục — mà có được cái tư-cách làm người và cái trí-thức ở đời.

Sự học của đàn bà con gái ở nước ta bây giờ tưởng cũng cứ nên lấy cái học của các bà các mẹ mình ngày xưa làm gốc, duy đối với thời-đại này thì cái tư-cách làm người, cái trí-thức ở đời như thế chưa được hoàn-toàn lắm, ta lại lấy cái học ở nhà trường làm cái học bổ khuyết thêm. Như thế thì cái sự học của đàn bà con gái ta làm sao đến nỗi nảy ra có những chuyện văn-minh lố, tự-do càn, bình đẳng hỗn, duy-tân bậy, mà những bậc hiền-phụ thục-nữ trong nước làm sao đến nỗi thán tức khan người.

T.

Vô-tuyến-điện

Ngày 31 Août 1297

Nước Pháp

Trục xuất những kẻ phiến loạn

Sở cảnh-sát đã bắt 17 người ngoại-quốc, trong số ấy phần nhiều sẽ đuổi ra ngoài đường cương giới.

Tại cuộc hội nghị của các nghị viên liệt quốc

Trước khi cuộc hội-nghị của các nghị-viên liệt-quốc giải tán, thì đã ưng chuẩn một khoản thỉnh cầu thanh giảm quân bị.

Hội-đồng đã tái cử M. Adeldward làm nghị-trưởng. Sau M. Fernand Buisson nghị-trưởng thứ-dân nghị-viện Pháp, có khen ngợi các đại-biểu đã tỏ ý sẵn lòng tán trợ cho cuộc hòa-bình.

Tại bữa tiệc về buổi giải tán M. Briand có lược thuật cái chánh-sách ngoại-giao của nước Pháp thì được hội-đồng biểu đồng tình. Ông có nhắc lại rằng ở Genève ông đã hết sức xin liệt-quốc ký một bản án văn có thể giữ cho hết các nước trên thế-giới khỏi bị các nước khác khai hấn với mình; nhưng vì những nỗi khó khăn kia khác, nên lại phải quay vào một cái phạm-vi nhỏ hơn và chỉ lập được giao-ước cho những nước có quan hệ trực tiếp với nhau mà thôi. Ông lại có nói kẻ mà muốn tán thành cho cuộc hòa bình trên thế-giới thì phải hi sinh cả thân thể vào việc ấy, phải sẵn lòng đối phó với tấm lòng ngờ vực của người đồng bang và phải chứng minh cho người ngoại-quốc tin cậy về tấm lòng thành thực của mình.

Việc thi hành bản giao-ước Pháp Đức

Quan báo đã đăng nguyên-văn bản giao-ước Pháp Đức đến ngày 6 septembre này sẽ thi hành. Những khoản nói về các nhà công thương của Đức ở thuộc-địa hãy hoãn chưa thi hành đối với Đông-dương để đợi khi ấn định xong việc giao tế với Nhật-bản đã.

Bồ-đào-nha

Một bản giao ước với nước Bỷ

Các quan thượng-thư đã ưng chuẩn bản giao-ước của nước Bỷ và Bồ-đào-nha mới điều đình ở Saint Paul de Loanda để giải quyết các vấn-đề quan hệ chung cho đất Angola và địa hạt Congo của nước Bỷ.

Nước Đức

Đảng cộng-sản với bản giao ước Pháp Đức

Hội-đồng kinh tế của nghị-viện đã ưng chuẩn bản giao-ước thương mại của Pháp Đức chỉ trừ những người về đảng cộng-sản là không ưng chuẩn mà thôi.

Đường hàng không từ Đức đến Hoa-kỳ

Các báo được tin ở Boston rằng hiện đương điều đình bí mật về việc đặt một đường hàng không từ Đức đến Hoa-kỳ mà khởi hành ở Berlin.

Nước Anh

Nghề đúc thép

Những nhà làm nghề đúc thép định rằng ai cam đoan mua toàn những thép của nước Anh trong một kỳ hạn ít lâu thì các nhà ấy sẽ giảm giá cho. Các nhà ấy định làm như thế là để cho đỡ phải đem thép bán ở lục địa. Về các hàng khác cũng định làm như thế.

Hoa-kỳ

Cái hại côn trùng

Một bản tờ trình của bộ Nông-phố nói rằng sự mùa màng bị tổn hại về côn trùng vẫn tăng mãi lên.

Dầu mỏ nhiều quá

Quan thượng-thư bộ nội vụ có nói việc dầu mỏ xuất sản nhiều quá, thực là một cái hại cho quốc-dân. Ngài định dự thảo một bản luật pháp về việc hạn chế.

Nhật-bản

Nghề tàm tang

Quan thượng-thư định tán trợ cho nghề tàm tang, ngài định cho các nhà ấy vay năm mươi triệu là tiền vay của nhà trù-kim.

Việc cưỡng bách giáo dục

Các đảng phản kháng xin rằng ngân khố trung ương sẽ chịu tất cả tiền lương của các giáo viên các trường sơ-đẳng. Các đảng ấy cho rằng việc đó là một cái lẽ tất nhiên của cái tôn-chỉ cưỡng bách giáo dục. Có lẽ vì cái vấn đề ấy mà nghị-viện sẽ phải bãi đương trong vụ hội-đồng này,

Phi-luật-tân

Quyền hành chính và quyền luật pháp

Nguyên lão nghị-viện không chịu ưng chuẩn việc quan cố Toàn-quyền Word cử M. Romualdez làm xã-trưởng ở Manille, và đại-tá Johnson làm thống-đốc xứ Nadao, nếu quan quyền Toàn-quyền lại bổ M. Johnson vào chức thống đốc Nadao thì quyền hành chánh và quyền lập pháp hai bên sẽ có việc sung đột với nhau.

A. R. I. P.

LẠI MỘT CHIẾC TÀU BỊ CƯỚP Ở NGOÀI BỂ

Hương-cảng, ngày 1er septembre

Tàu *Yat Shing* của công-ty *Indochina Navigation Company* bị hai chục tên cướp đi lẫn với hành khách bắt cóc, và đem đến Phật-sơn trấn, hai giờ sau khi khởi hành ở Sán-đầu để đi Thượng-hải. Tất cả đồ hành lý của hành-khách đáng giá 10.000 dollars, và một phần hàng hóa trên tàu bị chúng cướp mất, không hại đến nhân mạng. Tàu ấy đã tới Hương-cảng chiều hôm qua. A. R. I. P.

MỘT ĐƯỜNG HÀNG-KHÔNG BƯU-CHÍNH Ở ẤN-ĐỘ

Hiện đương kê cứu cái chương trình đặt đường hàng không bưu chính từ Combombo đến Madras mà có đỗ ở Tanjore, rồi từ Madras đến Bombay, từ Calcutta đến Karachi.

Tiền cước chở thơ định là 3 annas (độ chừng 17 xu) và tiền cước cát-bốt-tan là 2 annas (độ chừng 12 xu)

MỘT NHÀ VĂN-SĨ SANG DU-LỊCH VIỄN-ĐÔNG

Có tin rằng M. Pierre Billotey, được hưởng số lương du-lịch của quan Toàn-quyền Đông dương cấp cho hội « *Association des Ecrivains Combattants* » đã đáp tàu đi Viễn-đông.

Các tin lạ trong thế-giới

Một con ngựa thi giá bán 7.500.000 quan

Trong tháng juillet mới rồi, Sir Henry Mallaby Deeley, nguyên thứ dân nghị viên nước Anh đã mua con ngựa Call Boy, được giải thưởng Derby trong năm nay, giá tiền là 7.500.000 quan. Xưa nay chưa có con ngựa thi nào mua đắt đến như thế. Trong năm 1920, một nhà triệu phú ở Argentine mua con ngựa Tracery, giá tiền 7 250 000 quan đã là đắt nhất. Thứ đến con ngựa Flying Fox của M. Edmond Blanc mua giá là 4 875,000 quan.

Một câu trả lời của bác-sĩ Einstein

Nhà vật lý học trứ danh nước Đức đến dự cuộc hội nghị quốc tế tư ích mới đây, thì một viên làm báo Thụy sĩ có đến hỏi chuyện, và có nói: « Thưa tiên sinh, tôi được biết cái đại danh của tiên sinh, khi tôi còn đương đi học. Bữa hôm ấy ông giáo về khoa tâm lý học định bảo một bài học, để báo tin cho chúng tôi biết việc của tiên sinh phát minh, mà bảo việc phát minh ấy quan trọng hơn cả các việc phát minh từ thời ông Newton đến giờ... »

Ông Einstein mỉm cười mà nói: « Một việc phát minh cho là quan trọng nhiều hay ít, chẳng qua là cái ý riêng của từng người đó thôi. »

Mấy vật kỷ niệm

Một chàng thiếu niên đến một hàng cà phê kia rút mấy mẩu vải đen đen ở trong một cái hộp ra, mỗi miếng có đề giấy kết tử tế, mà chào bán:

Đây là những miếng vải về tàu bay *Spirit of Saint Souis* của phi hành gia Lindbergh, chính tay tôi cắt được đêm hôm qua đây. Ông bà nên lấy một vài miếng, coi trong vài năm nữa là đáng giá một vạn quan. Tôi không phải là người trục lợi, không phải là người ích kỷ ông bà nào dùng tôi xin lấy hai chục quan, một miếng, và xin có giấy nhận thực tử tế.

Ấy thế mà thiên hạ tranh nhau mua, một lát chàng thiếu niên bán hết cả mười miếng vải. Một lát nữa chàng ta đến một hàng cà phê khác, đã thấy ở đâu lôi ra được một chục miếng vải khác rồi. Còn như cái giấy nhận thực, thì có gì đâu, chỉ có mấy chữ đánh máy, mà chẳng có chữ ký chi cả. Ấy thế mới biết trong cái thời buổi thiên hạ hiếu kỳ này cũng dễ kiếm ăn thật.

Cây cũng đi nghỉ mát ru?

Tự lúc có cái thế giới gọi là thế-giới văn-minh, thế-giới sang-trọng tới giờ, ta thường thấy các nhà phong phú cứ hay đi nghỉ mát ở các cao-nguyên cùng các núi, để hít lấy khí giời trong sạch, bổ cho buồng phổi, để làm cho gia-tăng những hạt huyết đỏ lên, cho người được khỏe. Thế nhưng ta thật chưa từng thấy cho cây cối lên núi nghỉ mát bao giờ. Vậy mà nay có thứ cây đi nghỉ mát mới lạ chứ.

Nguyên là ở Tân-gia-ba, tự năm 1883, giống mía mắc phải một thứ bệnh tệ lắm, làm tổn thiệt cho các nhà giồng mía không biết thế nào mà kể. Tự bấy người ta vẫn cố sức tìm cách chữa, mà vẫn chưa chữa được. Mới đây người ta nghiệm ra rằng hễ giống mía đem lên chỗ đất cao là bao nhiêu thì xem ra đỡ mắc phải bệnh ấy. Người ta đã thí nghiệm nhiều lần thấy kết quả đích xác lắm, Bởi vậy hiện nay ở Tân-gia-ba mỗi năm người ta đem chừng 100.000 tấn mía giống lên núi nghỉ mát, làm ba độ liền nhau, cứ lên cao tới từ 1.500m trở lên. Những mía giống đem đi nghỉ mát rồi ấy, về sau đem cắm vào các nơi đất cả, thì đều mọc tươi tốt cả, chẳng còn có bệnh-hoạn gì sất.

Thành thử ở Tân-gia-ba nay có cái lệ cho mía giống lên núi nghỉ mát.

Việc Trung-hoa

Ngày 29 août 1927

Bắc quân qua sông

Năm giờ sớm ngày 26, Bắc quân lợi dụng có trận sa mù to, dùng 80 chiếc thuyền đâu qua sông. Nhưng bị Nam quân ra sức đánh, đã phải quay về cả bên bắc ngạn.

Uông-tinh-Vệ không đến Nam kinh

Có tin rằng Uông-tinh-Vệ quyết không đến Nam-kinh, vì thấy ở Giang ninh và Thượng-hải đâu nổi lên cái phong trào phản đối Uông rất là kịch liệt. Uông sẽ từ Cửu-giang trở về Hán-khẩu.

Đại biểu Hán-khẩu đến Nam kinh

Các ủy-viên ở Hán-khẩu là Trần-thụ-Cử và Mĩ-tư-Cẩm phụng mệnh hội ủy viên đến Nam-kinh, sẽ định kỳ triệu tập các cơ quan các đoàn thể mở một cuộc liên tịch hội nghị, để bàn định mọi việc. Đảng bộ và hội quân sự ủy viên ở Hán-khẩu đã định trong vòng một tháng sẽ rời đến Nam-kinh.

Nước Nhật đối với Trung-hoa

Người Nhật có mở cuộc hội nghị để bàn về cái chính sách đối với Trung-hoa, mong Phụng-thiên và Sơn-tây hợp tác để phản kháng phái Võ-hán.

(Dịch báo Tân)

Ngày 31 Août 1927

Việc Nhật rút trú binh

Đông kinh. **— Các báo ở Đông kinh đồng thanh nói việc rút trú binh ở Sơn-đông chậm quá, và việc đề binh sang Trung-hoa đã gây nên cái cảm giác rất không hay.**

Việc hành động của Bắc-quân

Thượng hải. **— Bắc quân vẫn công kích để chiếm lấy Nam-kinh, mà Nam-kinh vẫn ở trong tay quân quốc-dân. Hiện nay quân quốc-dân hình như chống cự được các trận công kích kế tiếp của địch quân.**

Việc chánh phủ Quảng-châu tống các nhà buôn

Ngày 1er Septembre 1927

Hương cảng. **— Chánh phủ Quảng-châu vẫn đòi 10 triệu của các nhà buôn Trung-hoa ở Quảng-châu. Sáu người hội viên phòng thương-mại Quảng-châu vẫn bị giam.**

Một nhà ngân hàng đóng cửa

Hương cảng. **— Nhà ngân hàng *Central Bank* đột nhiên thôi không giả tiền nữa, mà xin triển hoãn trái khoản, làm cho các nơi buôn bán rất là lo sợ.** A. R. I. P.

Lược khảo lịch sử Trung-quốc

XV

Đặng-thông làm Hoàng-đầu-Lang (linh chở thuyền cho nhà vua, đầu đội mũ vàng, cho nên gọi là Hoàng-đầu-Lang). Một đêm, vua Văn-đế nằm mộng thấy mình lên trời, có một tên Hoàng-đầu Lang đứng dưới đẩy lên, vua ngảnh lại, thấy gấu áo người ấy có một lỗ thủng. Sáng ngày đi ra tiệm-đài (nơi để thuyền ngự của vua), thấy Đặng-thông hệt như cái người thấy trong mộng, và gấu áo cũng có lỗ thủng. Vua đòi hỏi tên họ, bằng lòng lắm (vua nói: Đặng là đăng, Thông là suốt), liền cho làm quan Thượng-đại-Phu. Một hôm, vua đau nhọt ở đùi, Đặng-thông nhút mủ cho vua, vua lại càng yêu. Vua sai thầy tướng xem tướng cho Thông, thầy tướng nói rằng Thông sau nghèo đến chết đói. Vua bèn cho Thông cái núi đồng để đúc tiền. Sau vua Cảnh-đế nối ngôi, vẫn ghét Thông, tịch gia sản

của Thông rồi đuổi về, Thông bèn chết đói ở dọc đường.

Vua bỏ hết phép dữ của nhà Tần, trước đã bỏ luật thu nô (bắt cả vợ con), sau lại bỏ nhục-hình (chạm chữ vào mặt, chặt chân hay là chặt dương vật). Nguyên quan Thái-thương-Lịnh (quan coi kho) là Thuần-vu Ý phải tội nhục hình, khi bị bắt giải về kinh, Ý có năm con gái, giận mắng rằng: chỉ đẻ con gái không đẻ con giai, khi hoạn nạn không ai cứu giúp! Con gái nhỏ của Ý là Đề-oanh theo cha về kinh, dâng thư xin bán mình vào sung để chuộc tội cho cha, lời lẽ rất thảm thiết, vua đọc thư động lòng thương, tha cho Ý, và bỏ nhục hình.

Vua Văn-đế tính rất hiếu, khi làm vua nước Đại, sau về nối ngôi báu, thờ Bạc-thái-hậu rất là săn sóc, khi Thái-hậu đau yếu, tự mình sắc thuốc để dâng cho mẹ.

Buổi ấy Hung-nô rất mạnh, thường quấy rối ngoài biên, nhiều khi vào đến gần kinh-sư. Vua rất chú ý về việc phòng bị ngoài biên, nghe lời Triều-thố, cho dân nộp thóc ở ngoài biên, rồi chiếu theo số thóc nhiều ít mà ban phẩm tước. Lại lắm lần đi võ về tướng sĩ, muốn tự mình đem quân đi đánh Hung-nô.

Vua Văn-đế rất chú ý về nghề làm ruộng, năm đầu đã thu nửa thuế ruộng, đến giữa đời về sau, thì tha hẳn thuế ruộng cho dân.

Vua Văn-đế là người điềm tĩnh trung hậu, lại rất có ý yêu vỗ lê dân, số người một ngày một nhiều, tiền của một ngày một giầu, quan giữ đức thanh-liêm, dân vui việc làm ăn, phong hóa rất tốt, kẻ phạm tội rất ít, pháp luật rất sơ sài, trong một năm, số hình ngục có bốn trăm, việc hình cơ hồ bỏ không dùng đến.

Vua Văn-đế là người hiền hòa nhún nhường, khoan hậu nhân thứ, thế mà uy vua vẫn to, quyền vua vẫn tôn. Là vì dung cho thần hạ giữ phép mà không tự mình làm rối loạn, tỉ như việc Thân-đồ-Gia với Đặng-thông (Thân-đồ-Gia làm thừa-tướng, tính rất liêm trực, Buổi ấy Đặng-thông đương được vua yêu, rất là tôn quí, Một hôm Gia vào chầu, Thông đứng bên cạnh vua có dáng khinh nhờn, Gia bàn việc xong, nhân nói với vua rằng: «Nhà vua yêu ai thì cho họ giàu sang, còn đến lễ triều đình, thì phải cho nghiêm kính» Gia về, sai người cầm tờ hịch đòi Đặng-thông đến phủ thừa-tướng, Thông sợ kêu với vua. Vua nói: «Người hãy cứ đi», Thông đến phủ thừa tướng, chít mũ dập đầu tạ tội. Gia mắng rằng: «Triều đình là triều đình của vua Cao-tổ, người dám đùa nhờn ở trên điện, tội đáng chém». Vua ở trong cung, liệu rằng thừa-tướng đã hành hạ Thông rồi, bèn sai sứ cầm cờ tiết với Thông và xin lỗi với quan thừa-tướng rằng: «Đó là bầy tôi chơi của trẫm, xin người làm ơn tha cho nó» (trẫm nghĩa là ta, đời xưa là tiếng thông dụng, từ nhà Tần mới để tiếng làm tiếng của vua nói), như việc Trương-thích-Chi với thái-tử và vua nước Lương (thái-tử với vương nước Lương cùng ngồi một xe vào chầu, qua cửa Tư-mã không xuống xe, quan Công-xa-lịnh là Trương-thích-Chi hặc tội bất kính, giữ xe lại không cho đi, vua nghe tin, chít mũ tạ lỗi mình không biết dậy con, Thích-Chi mới cho xe thái-tử và vua nước Lương đi vào cung); như việc Viên-Áng với Thận phu-nhân (Thận phu-nhân là hầu yêu của vua, ở trong cung thường ngồi cùng chiếu với hoàng-hậu. Một hôm, vua, hoàng-hậu và Thận phu-nhân ngự vườn Thượng-lâm. Viên-Áng kéo lui chiếu phu-nhân xuống dưới, phu-nhân và vua đều cả giận, Áng nói: «Tôi nghe rằng trên dưới có thứ bậc, thì gia đạo mới hòa; nay đã lập hoàng-hậu, thì Thận phu-nhân là hầu thiếp, há nên cùng ngồi với hoàng-hậu; vả lại nhà vua không thấy chuyện người lợn ư?» Vua bằng lòng, phu-nhân cho Áng 50 cân vàng); như việc vua về quân ở Tế-liễu (Hung-nô kéo ba vạn quân kị vào đến huyện Trường-an (gần kinh đô), kinh đô giới nghiêm (giới nghiêm nghĩa là chỉnh đốn quân sĩ để phòng bị), vua sai Chu-á-phu (con Chu-bột) đóng đất Tế-liễu, Lưu-lễ đóng đất Bá-thượng, Từ-lệ đóng đất Cức-môn, để giữ kinh đô).

(Còn nữa) Tiểu mai

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán cái giấy quấn báo, chữa tại chỗ nào thì biên rõ ràng vào đấy, và gửi theo hai hào (0$ 20) bằng tem cũng được, để chi tiền giấy quấn khác.

Hễ ai không gửi tiền theo thì cứ để nguyên như cũ hoặc phải trả nặng hơn,

Tương-lai nghề đánh cá ở đảo Tích-lan

(Tiếp theo)

Số cá tươi về miền Colombo xem ra không đủ cung cấp cho nhân dân bản xứ. Nếu gặp phải mùa bất lợi, thì dân bản xứ thật không có cá tươi mà dùng; chứ không như ở hai miền Pedro Bank và Wadge Bank là những kho cá vô cùng-tận. Ở hai miền ấy, giá cứ hai chiếc tàu đánh lưới, hoặc cùng đánh một nơi hay đánh cách xa nhau ra, thì cứ mỗi ngày đề đồng mỗi tàu đánh được một tấn cá. Nếu cứ đánh như thế, số cá tất gia tăng lên nhiều, dân bản xứ dùng còn thừa, thì để bán cho các tàu qua lại hay là để ướp phơi khô. Nhưng xem chừng cách bán cá tươi bao giờ cũng vẫn có lợi hơn, khó nhọc chẳng mấy mà kiếm lãi được nhiều; duy chỉ phải liệu làm sao cho mỗi khi có chuyến tàu ghé bến Colombo thì có ngay đủ cá tươi đem ra mà bán, là được.

Lại có nhà có tàu đánh lưới cá giao hẹn hễ khi nào có bán xong cá tươi mới chịu đứng bán cá khô.

Người ta cũng không thể lượng biết được rằng phải có bấy nhiêu tàu đánh cá mới đủ mà đánh cá đem bán tươi ở các thị-trường, nhưng cứ gương tính ra, nếu không có giao-kèo bán cá tươi cho các công-ti hàng hải thì ít ra độ hai chiếc tàu đánh cá đã có thể đánh đủ cá tươi mà cung cấp cho sự cần-dùng. Nhiều người Tích-lan lại ưng rằng việc cốt tử của nghề cho tàu đánh lưới cá là phải cung cấp cho sự nhu dụng của bản xứ có đủ cá khô mà dùng, sốt cá cho thật tốt và bán cho thật rẻ, là hơn.

Cứ kể người ta nghĩ thế cũng phải; nhưng phải biết rằng phàm một kỹ nghệ nào mới phát hiện ra, thì bao giờ người ta cũng phải vụ sự tốn ít mà lợi nhiều cả.

Cái nghề ướp cá khô cần phải có một sở riêng, cốt nhất là phải có đồ xây để phơi, phải có tiền chi công các người làm rất tốn kém. Cứ mỗi tháng, có thể làm được chừng 50 tấn cá. Tuy nhiên, cái kỹ-nghệ làm cá khô theo phương pháp mới, chính cũng là một cái nguyên nhân cho nghề đánh cá bằng tàu lưới đấy. Năm 1923 ở Tích-lan nhập cảng 14.000 tấn cá khô, là số cá chừng bốn mươi chiếc tàu đã đánh được. Sau này chưa chắc ở Tích-lan đã có được chừng ấy chiếc tàu đem ra mà đánh cá, cho nên số tàu đánh cá ngày nay, chưa thể bù lại số cá khô nhập cảng được.

Song, dù vậy mặc lòng, nghề dùng tàu đánh lưới cá xuất hiện được ở xứ Tích-lan chính là một bước tiến bộ làm cho giảm số cá khô nhập cảng ở xứ ấy.

Nay muốn cho nghề đánh cá ở Tích-lan được phát đạt lên, được có kết quả mĩ mãn, tất không thể dùng những cách đánh cá vô hiệu như xưa rầy được. Cần cho đủng niên thu hoạch tới 14.000 tấn cá, tất phải có từ 7.000 đến 10.000 chiếc tàu đánh cá và phải dùng tới 25.000 người mới được.

Xem ra số ngư-dân ở Tích-lan một ngày có một giảm, con cái các nhà ngư nghệ thuở xưa, nay cứ dần dần lìa bỏ mặt bể, tìm đường kiếm ăn trên mặt đất cho được phát tài hơn, ít khó nhọc vất vả hơn. Cứ xem biểu thống kê sau này mới điều tra trong mấy năm gần đây thì biết số ngư dân ở Tích-lan giảm đi nhiều lắm:

Năm	Số ngư-dân	Số dân toàn xứ
1901	32.554	3.565.954
1911	29 918	4.105.450
1921	28.154	4.498 605

Đành rằng việc tàu lưới đánh cá ở miền Tích-lan, là việc tất có thành công, chẳng còn phải nghi ngại gì cả; song ở một xứ như xứ Tích-lan, các ngư-gia vốn sinh hoạt một cách rất đơn giản, cái cùng khốn nạn bình như đã quen; nay đem thực hành cái phương pháp đánh cá mới là một phương pháp cần phải có vốn to, thì tất cũng khó lòng mà địch lại với họ nổi.

Mà thật thế, cái cách đánh cá bằng tàu lưới với cái cách đánh cá của dân bản thổ Tích-lan thật khác nhau xa. Đánh cá bằng tàu lưới thì tất kiếm được nhiều cá mà rất đỡ được nhân công; nếu dân bản-thổ lại đánh được đủ cá cần dùng của họ, thì tất số cá lại tăng bội lên nhiều. Có kẻ ngư-dân bản-thổ sợ rằng các tàu đánh lưới đến đánh cá ở những mạn bể của họ vẫn đánh xưa nay. Tuy nhiên cứ hiện tình ngày nay thì số cá chưa lấy gì làm tăng bội lên cả: và, trong cái chương-trình dự định về việc cho tàu đánh lưới cá ở xứ ấy, đã có định rằng phàm các tàu đánh lưới cá phải đi đánh cá ở các nơi mà ngư-dân bản xứ không đánh đến mới được.

Mỗi một tấn cá đánh được tức là làm gia tăng một món thực-phẩm lên, chứ không lẽ nào lại làm tuyệt nghiệp của ngư-dân bản-xứ đi được.

D. P. D. dịch

(Còn nữa)

TRUNG BẮC HỌC HIỆU

Phố Nhà-thờ (Rue G. Lamblot) số 22. Máy nói số 150
Hiệu-trưởng: PHẠM-HUY-LỤC

Kể từ thứ sáu 2 septembre 1927 các lớp học lại Trung-Bắc Học Hiệu *lại khai giảng như thường là một ngày học hai buổi.*

Sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30
Chiều từ 2 giờ 30 đến 5 giờ

Giấy xin học phải gửi đến ông hiệu trưởng 22 phố Nhà thờ. Học trò mới xin học phải có người nhà đưa lại; những trẻ đến xin lấy một mình thì học hiệu không nhận

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ	31 độ
15 giờ	34 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ		
nhì,		
ba.	7	90
Thóc hạng nhất,	5	70
Bắp ngô	4	70

Giá bạc. — Kể từ ngày 2 Septembre 1927 giá bạc ở kho Nhà-nước định là 12 f, 40.

Thời giá quốc trái:
Ngày 30 Août 1927

3 %.	hoàn dần		69 f. 20
3 ½ %.	hoàn dần		89 f. 95
4 %.	vĩnh viễn	1917	63 f. 20
4 %.	»	1918	62 f. 20
6 %.	»	1920	89 f. 00
5 %.	hoàn dần	1920	92 f. 65
4 %.		1925	94 f. 50

Ngày 31 Août 1927

3 %.	vĩnh-viễn	58 f. 20
5 %.	1915 1916	77 f. 10

Via tàu. — Tàu *Compiègne* sang Pháp trừ các vật có khai giá không kể, đến ngày chủ nhật 4 septembre hồi 5 giờ ở Haiphong sẽ chạy đi Tourane và Saigon.

Các thư từ ở Hanoi sẽ đem xuống Haiphong chuyến xe lửa 20 giờ 7 phút tối thứ bảy 3 septembre.

Hội-đồng thành phố. — Hội-đồng thành-phố phiên thứ hai kỳ thường lệ đến ngày thứ năm 8 septembre hồi 17 giờ sẽ họp tại tòa Đốc-lý do quan Đốc-lý mới là M. Tholance chủ tọa.

Những vấn-đề xét tại kỳ hội-đồng ấy là:

1· M. Silvestre xin từ chức.

2· Bầu cử ông phó đốc-lý thứ hai.

3· Việc đặt đường ô-tô chạy bằng điện (trolleybus).

4· Việc làm mái hiên ở phố Paul-Bert.

5 Chuẩn y các điều lệ về việc xây cống.

6· Việc bảo hiểm cho các xe ô tô tưới đường của thành-phố.

7· Việc xin giảm tiền máy nước.

8· Làm lại đồ bẽ trác banh.

9· Việc Mme Gervais xin đất tại nghĩa-địa Tây.

Những người can-thiệp đến các tòa Nam án không có quyền kháng cáo lên Đại-thẩm-viện. — Quan Toàn-quyền vừa ký nghị-định tuyên-bố đạo chỉ-dụ của quan Giám-quốc về việc kháng-cáo lên Đại-thẩm viện Paris (Cour de Cassation), bản-quán trưởng nên dịch toàn-văn như sau này:

Điều thứ nhất. — Điều 121 trong chỉ dụ ngày 16 février 1921 đã do chỉ dụ 12 janvier 1922 sửa đổi lại thì nay bãi đi và đổi lại như sau này:

Điều 121. — Cái thủ-tục phải theo tại các tòa Nam-án Bắc-kỳ và tại tòa thứ nhì viện Thượng-thẩm Hanoi thì vẫn do các chỉ-dụ của Annam Quốc-vương qui-định rồi quan Toàn-quyền ký nghị-định thi-hành.

Các án của các tòa án kết đều có thể kháng-cáo theo những cách-thức đã đặt ở trong các bộ luật Dân-sự Thương-sự tố-tụng và bộ luật Hình sự tố-tụng thi-hành tại các tòa Nam-án Bắc-kỳ cũng là những cách-thức khảo mượn ở luật Tây sẽ do chỉ-dụ Annam Quốc-vương qui-định rồi quan Toàn-quyền ký định cho thi-hành. Còn việc kháng-cáo lên Đại-thẩm-viện thì chỉ gặp những trường-hợp nói ở đoạn dưới này mới được thực hành.

Hễ gặp sự việt-quyền, tự quan Chưởng-lý Hanoi xét ra hoặc do ai trình thì chỉ ngài mới có thể do mệnh lệnh quan Tư-pháp thủ-hiến ở Bắc-kỳ mà kháng-cáo những án-văn của tòa thứ nhì viện Thượng-thẩm Hanoi kết nghĩ lên Đại-thẩm-viện bất cứ về việc hộ hay việc hình. Việc kháng cáo ấy phải theo như thể-lệ đã định trong luật ngày 27 ventose an VIII.

Điều thứ hai. — Điều 173 chỉ-dụ ngày 16 février 1921 thì nay bãi đi và đổi lại như sau này:

Điều 173. — Trừ những khoản đã nói về việc xin thủ tiêu nguyên án ở điều 131 và 172 trong chỉ-dụ này thì cái quyền xin kháng-cáo các án của các tòa án hay tòa Thượng-thẩm xử chung thẩm về việc Tây bất cứ về khinh tội hay trọng tội lên Đại-thẩm viện là quyền của quan Chưởng-lý, của người bị án, của bên nguyên đơn, của những người bị trách-nhiệm về việc hộ. Việc kháng án ấy thế nào thì phải theo các thể lệ hiện đang thi-hành ở bên Pháp ».

Trong số ngày mai bản-quán sẽ dịch đăng tờ trình của hai quan Thượng-thư bộ Thuộc-địa và bộ Tư-pháp đệ lên quan Giám-quốc, xem đó thì rõ cái đại-ý việc sửa đổi này thế nào.

Rước đèn. — Tối thứ hai 5 septembre này, hồi 9 giờ sẽ có cuộc rước đèn, khởi hành tự trước tòa Đốc-lý qua các đường phố sau này:

Đường Dominé, phố Amiral Courbet, France, Maréchal Galliéni, Laubarède, Bonifacy, Paul-Bert, Francis Garnier, hàng Đào, hàng Bồ, hàng Bát, hàng Điếu, và đường Général Bichot rồi về trại.

Cuộc ô-tô Hanoi vào Saigon non một ngày rưỡi. — M. Poulet là phóng sự báo *Avenir* ở Paris trước định đi ô-tô thẳng từ Hanoi vào Saigon trong non một ngày rưỡi thì nay phải hoãn đến bữa khác, vì các sông ở phía nam Trung-kỳ nước lên to lắm đường không đi được.

GIA ĐÌNH LỘN SỘN

Một ông v... hóa vợ, tuổi đã cao, được một giai một gái đã lớn, đứa 20, đứa mười lăm, mà láo lếu. Bà B... hóa chồng ngót năm mươi cũng đã có hai giai, đứa 28 đứa 16. Thế mà hai ông bà kết nghĩa với nhau lại sinh được một mụn gái bây giờ lên 7 tuổi.

Sự ông bà lấy nhau nào có được yên và vui thú gì đâu? Những con chồng con vợ ghen ghét nhau, chỉ những đâm chém nhau vì một bên thì tức bố lấy vợ, bên kia thì tức mẹ lấy chồng, thành ra một cái gia-đình lộn sộn. Kết cục về sau con ông lại lấy con bà, con bà lại lấy con ông, thành ra một cái đoàn thể gia-đình rất bền chặt. Quái lạ!!!

Ai muốn mục kích chuyện này xin mời đến rạp Cinéma Palace từ thứ tư 31 Aout đến thứ ba 6 septembre 1927, sẽ rõ.

RẠP CHỚP BÓNG FAMILY CINÉMA
Phố hàng Buồm
Từ thứ tư 31 août đến thứ ba 6 Septembre 1927
ĐÁM RƯỚC ĐỀN NGỌC-SƠN

ANH GIẶC BỂ
ÔNG VUA GIÀ
(Hồi thứ nhì)

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN
Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET
Thưởng thụ ngũ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh.
Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai-cập) Huế.
Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai
Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 16 — đến 17 —
KHÁM BỆNH: Giá 3 đồng một lần
XIN GIẤY LÀM-CHỨNG: Giá 1$50
Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 32
GIẤY NÓI số 238

Quang-cảnh các trường trong mấy hôm nay. — Báo *Đông-pháp* ngày hôm qua có đăng một bài về vụ khai trường như sau này:

Hai tháng rưỡi bỏ thầm thoắt đến nay vừa hết, bắt đầu từ ngày mai 2 septembre các trường học nhà-nước đều mở cả đây. Mấy hôm nay các phố xem rất náo nhiệt, nhất là ở cửa các trường công và nhà các ông Đốc thì những người có trẻ con đi học cố chen chân mà xin bằng được lấy một chỗ, dù phải chen chân mỏi gối, chầu chực hết giờ này đến ngày khác cũng chẳng quản. Đáng mừng mà cũng đáng thương. Mừng là mừng cái số con trẻ đi học mỗi ngày một nhiều, thương là thương những nhà kém tiền-tài kém thần-thế, không chen chân vào được.

Tuy mấy năm nay số trường công nhà-nước đã thêm nhiều nhưng cũng không thể nào đủ chỗ cho hết con trẻ thành-phố học được. Bởi thế các trường phải nhận đến bảy mươi học trò trong một lớp là thường, có trường nhận đến 80 hoặc hơn nữa. Như thế ông thầy dù tài năng thế nào, tận tâm với nghĩa-vụ thế nào mặc lòng, cũng không dạy xuể cho được. Cho nên bất cứ ở thời-đại nào, ở nước nào, các trường tư-thục vẫn có ích cho việc học lắm. Học trường tư-thục thì có quyền kén chọn nơi mà học, giá các nhà giàu có chịu tốn tiền cho con học trường tư thì tức là giúp cho con nhà nghèo được thêm chỗ học ở trường công vậy. Nói rằng học trường tư cần phải kén chọn là vì sự kén chọn ấy rất quan-hệ cho việc giáo-dục cho con trẻ. Ở đời còn gì quí hơn con? Cho con đi học mà con lỡ gặp phải trường chẳng ra trường, thầy chẳng ra thầy thì còn mong gì về đường trí-dục với đức-dục nữa? Không phải là các trường tư-thục không có nhà sửa lịch-sự, không có thầy văn hay chữ tốt đâu, ta xem ngay các trường công nhà-nước lắm nơi chẳng phải dùng tạm nhà ở làm trường học và những thầy học cũng nhiều khi gặp phải những người rất tầm thường đấy ư? Bởi vậy mà học trường tư được cái lợi là các nhà có con học có thể kén nhà trường, kén được thầy giáo, có thể luôn luôn giao thiệp với trường học được.

Không phải bản-báo cổ động riêng cho trường tư-thục nào đâu, đây là vì sự lợi hại chung mà nói, các nhà có con trẻ đi học nên đem con mắt tinh đời mà lựa chọn lấy.

Việc mở nông-phố ngân-hàng tại Philippine. — Bản-quán vừa tiếp được cuốn *Crédit Agricole aux Iles Philippines* của quan Giám-đốc Yves Henry sở Nông-lâm và Súc-mục ngạn. Những bài in trong sách ấy nguyên trước đã đăng trong *Bulletin Economique de l'Indochine* (Đông-dương kinh-tế quan-báo).

Về việc hát chịu phải viết văn-tự. — Trong số báo ngày 29 và 30 août có đăng rằng phó-lý làng Tương-mai thuộc huyện Thanh-trì đi hát với một người bạn không có tiền phải viết văn-tự văn văn. Vì chữ *Tương-mai* in lầm là *Hương-mai* cho nên thấy phó-lý làng Hoàng-mai tưởng lầm là nói mình cho nên có đến xin cải-chính lại. Người phó-lý nói trong chuyện đi hát ấy tên là Nguyễn-văn-Lộc. Vậy nay cải-chính lại cho đúng.

Muốn bán; Giường gỗ gie có cả màn đêm, tủ gương, tủ đựng sách, quạt máy để bàn hạng đạt. Còn mới cả. Hỏi tại: 40, Bd Gia-long, 7.117

Trang-tử cổ bồn

Mà lại có bít tất lụa ở Tây sang: giá đặc-biệt 0$80 một đôi và hơn một nghìn kiểu bít tất fil và coton cực đẹp ư? vô lý lắm! Chính là hiệu DEMANGE Hanoi.

Vì đi xa mà bán một cái xe ô-tô «Citroën» 10 mã-lực, hạng toàn thép thực đẹp, giữ gìn rất cẩn thận, mới đi có 10.000 km, 5 bánh xe mới, nhiều đồ phụ. giá 1.500p: Hỏi tại M. Delsalle, 44, hàng Bún Hanoi. 7.104.

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.
Viết thư mà hỏi giá.

Truy tặng. — M. Ng-sĩ-Khuyến, lý-trưởng làng Nại-tư, tổng La-ngoại, huyện Thanh-miện, (Hải-dương), có bằng khen-sinh, vì đã đánh cướp bị thương rồi chết nên nay được truy tặng hàm tòng cửu phẩm văn giai (9.2).

Di trường. — Trường sơ-đẳng Bình-cách, huyện Tứ kỳ (Hải-dương), trước ở làng Bình-cách, nay di sang làng Hà-hải.

Trường sơ-đẳng Hương-quất, phủ Khoái-châu (Hưng-yên), nay được phép di sang làng Quan-xuyên.

Tại trường sư-phạm. — Cậu Lâm-đăng phố nhà số 12 phố Duranton, Henris học-trò trường sư-phạm, nay được thôi học.

Số tiền 288 đồng, là tiền cậu Du đã được hưởng trong khi tòng học ở trường Sư-phạm thì nay cậu phải bồi lại.

Ngạch học-chính. — M. Ng-duy-Bình giáo học thì sai tập sự ở Hà-Miên, phủ Xuân-trường (Nam-định), nay được từ dịch.

M. Ng-v-Minh, giáo-học thí sai hạng sáu trước nghỉ giả hạn, theo như đơn xin, nay lại được bổ vào ngạch học-chính Bắc-kỳ.

M. Đỗ-thúc-Phách, giáo học hạng sáu ở Phủ-lạng-thương, theo như đơn xin, được nghỉ giả hạn một năm, kể từ ngày 1er septembre 1927.

M. Bùi-xuân-Lâm giáo học tập sự ở Hải-dương nay được từ chức.

Tòa án Cai-trị. — Đến ngày 21 septembre này hồi 8 giờ sáng tòa án Cai-trị sẽ họp tại tòa Thượng-thẩm, do quan chánh án Préau chủ tọa.

Một người lính ăn cắp. — Trần-v-Tình 24 tuổi lính khố đỏ ở nhà phép binh nhà ở Thanh-giám ăn trộm quần áo và đồ vật của Ng-thị-Hai ở đường 206 số 19 đã bị bắt để xét hỏi.

Lừa đảo. — Mme Chu-thị-Lý buôn bán ở phố hàng Giấy thưa Ng-thị-Thân lừa một món tiền 67 đồng rồi trốn đi mất.

Về việc ăn trộm của hiệu Gratry. — Số báo hôm qua đã đăng việc Kiều-v-Quý bị bắt quả tang ăn trộm các thứ vải của hiệu Gratry ở phố Balny đáng giá 5.000 quan. Nay được thêm tin rằng Lê-v Khang, tài xế xe cũng can vào việc ấy, và một người nữa tên là Khiếu-v-Thương chứa những đồ ăn trộm ấy đều bị bắt để xét hỏi.

Mất trộm. — M. Donnevay làm kỹ-sư ở sở Hỏa-xa Đông-pháp bị kẻ trộm vào nhà ăn cắp một cái ví đựng 50 đồng cùng giấy má khác.

Ở TAM-ĐẢO ĐÃ VỀ
Y-khoa bác-sĩ Sarrailhé

Số nhà 5, phố Thợ-nhuộm, Giây nói 295

Xét-nghiệm máu-mủ, đờm-rãi, phân, nước tiểu, bằng kính hiển-vi.

Chữa bệnh ho lao, bệnh giang-mai, bệnh siển, bệnh đau dạ dày, đau ruột, bệnh đàn-bà và hộ-sinh, vân vân.

Nói được tiếng An-nam, không phải dùng thông-ngôn.

Thứ ba, thứ năm, thứ bảy khám bệnh từ 4 giờ đến 6 giờ 30 chiều,

Trừ ngày chủ-nhật, còn ngày nào cũng từ 9 giờ rưỡi đến 12 giờ trưa, có hẹn ngày và giờ cho bệnh-nhân đến chữa.

Các ngài biết phòng xa là khi có bệnh đến chữa quan đốc tờ SI-CƠ-MAN sẽ được một ông thầy có giá trị, danh-tiếng chuyên môn trông-nom.
Hỏi tại: Hàng-giò, 33, Hanoi.

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ «*COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Casaux*».

Thuốc cũng vàng, giấy gián lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm.

Bán tại hiệu bào-chế:
CHASSAGNE
66, Rue Paul Bert, Hanoi

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE
aux examens franco-annamites
của M. L. HOULLIER
Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam
Bán tại nhà in bản-quán
Giá mỗi quyển. . . . 0$30
Tiền cước mỗi quyển . 0,12
Ai ở xa xin gửi thư về cho
ông Bùi-xuân-Thành
66-68, Rue du Coton — Hanoi

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Jean Valjean n'avait pas discontinué les promenades au Luxembourg, ne voulant rien faire de singulier et par-dessus tout redoutant de donner l'éveil à Cosette ; mais pendant ces heures si douces pour les deux amoureux, tandis que Cosette envoyait son sourire à Marius enivré qui ne s'apercevait que de cela et maintenant ne voyait plus rien dans ce monde qu'un radieux visage adoré, Jean Valjean fixait sur Marius des yeux étincelants et terribles. Lui qui avait fini par ne plus se croire capable d'un sentiment malveillant, il y avait des instants où, quand Marius était là, il croyait redevenir sauvage et féroce, et il sentait se rouvrir et se soulever contre ce jeune homme ces vieilles profondeurs de son âme où il y avait eu jadis tant de colère. Il lui semblait presque qu'il se reformait en lui des cratères inconnus.

Quoi ! il était là, cet être ! que venait-il faire ? il venait tourner, flairer, examiner, essayer ! il venait dire : hein ? pourquoi pas ? il venait rôder autour de sa vie, à lui Jean Valjean ! rôder autour de son bonheur, pour le prendre et l'emporter !

Jean Valjean ajoutait : — Oui, c'est cela ! que vient-il chercher ? une aventure ! que veut-il une amourette ! Une amourette ! et moi ! Quoi ! j'aurai été d'abord le plus misérable des hommes, et puis le plus malheureux, j'aurai fait soixante ans de la vie sur les genoux, j'aurai souffert tout ce qu'on peut souffrir, j'aurai vieilli sans avoir été jeune, j'aurai vécu sans famille, sans parents, sans amis, sans femme, enfants, j'aurai laissé de mon sang sur toutes les pierres, sur toutes les ronces, à toutes les bornes, le long de tous les murs, j'aura été doux quoiqu'on fût dur pour moi et bon quoiqu'on fût méchant, je serai redevenu honnête homme malgré tout, je me serai repenti du mal que j'ai fait et j'aurai pardonné le mal qu'on m'a fait, et au moment où je suis récompensé, au moment où c'est fini, au moment où je touche au but, au moment où j'ai ce que je veux, c'est bon, c'est bien, je l'ai payé, je l'ai gagné, tout cela s'en ira, tout cela s'évanouira, et je perdrai Cosette, et je perdrai ma vie, ma joie, mon âme, parce qu'il aura plu a un grand niais de venir flâner au Luxembourg !

Alors ses prunelles s'emplissaient d'une clarté lugubre et extraordinaire. Ce n'était plus un homme qui regarde un homme ; ce n'était pas un ennemi qui regarde un ennemi. C'était un dogue qui regarde un voleur.

On sait le reste. Marius continua d'être insensé. Un jour il suivit Cosette rue de l'Ouest. Un autre jour il parla au portier. Le portier de son côté parla, et dit à Jean Valjean : Monsieur, qu'est-ce que c'est donc qu'un jeune homme curieux qui vous a demandé ? Le lendemain Jean Valjean jeta à Marius ce coup d'œil dont Marius s'aperçut enfin. Huit jours après, Jean Valjean avait déménagé. Il se jura qu'il ne remettrait plus les pieds lui au Luxembourg, ni rue de l'Ouest. Il retourna rue Plumet.

Cosette ne se plaignit pas, elle ne dit rien, elle ne fit pas de questions, elle ne chercha à savoir aucun pourquoi ; elle en était déjà à la prériode ou l'on craint d'être pénétré et de trahir. Jean Valjean n'avait aucune expérience de ces misères, les seules qui soient charmantes et les seules qu'il ne connût pas ; cela fit qu'il ne comprit point la grave signification du silence de Cosette. Seulement il remarqua qu'elle était devenue triste, et il devint sombre. C'étaient de part et d'autre des inexpériences aux prises.

Une fois il fit un essai. Il demanda à Cosette :

— Veux-tu venir au Luxembourg ?

Un royon illumina le visage pâle de Cosette.

— Oui, dit-elle.

Ils y allèrent. Trois mois s'étaient écoulés. Marius n'y allait plus. Marius n'y était pas.

Le lendemain Jean Valjean redemanda à Cosette :

— Veux-tu venir au Luxembourg ?

Elle répondit tristement et et doucement :

— Non.

(A suivre)

Những kẻ-khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

— *Jean Valjean* vẫn đem *Cosette* đến chỗ công-viên như trước, không muốn làm ra điều gì khác thường, sợ nhứt là gợi ý *Cosette*. Nhưng trong những thời-gian vui thú cho hai kẻ hữu-tình, thì xẩy ra lắm kịch oái-oăm. *Cosette* thì nhoẻn cười với *Marius*, *Marius* ta thì như say như mê hai mắt đổ dồn cả vào cái miệng cười ấy, không nom thấy gì nữa hết, trước mắt duy chỉ thấy có cái mặt lồng-lộng mà mình yêu mến đó thôi. Trong khi ấy thì ông già quắc mắt dữ tợn như bật đom-đóm ra mà lườm *Marius*. Tội nghiệp, ông già này tu nhân tích đức trong bấy nhiêu lâu, đã tưởng mình rằng từ đây mà đi không còn có thể chứa được một tí ghen ghét nào trong bụng cùng ai nữa, ấy vậy mà những khi có *Marius* ở đó, ông tưởng chừng lại có thể hóa ra một đứa hung-tợn như những thuở trong lòng đầy chứa bao nhiêu oán-giận ngày xưa. Tự hồ trong mình lại thấy kết thành những miệng hỏa-sơn sắp há ra phun lửa vậy.

Ô hay ! gã này cứ ở chốn này mà làm chi đó ? Nó hết lượn vòng quanh nó lại như đi dò thám, xem xét cái gì, thử-thách cái gì đó hử ? Nó sán đến đây bình như bảo ta rằng : Chứ lị gì ? Nó đến mò mẫm xung quanh chỗ ta sinh-hoạt. Nó đến dò thăm cái hạnh-phúc của ta chỉ để cướp lấy của ta mà đem đi đâu vậy !

Jean Valjean, lại nghĩ : — Ừ mà chính phải rồi. Thằng này đến đây mà tìm gì ? Lại kiếm miếng đây mà ! Nó muốn gì ? Lại muốn chuyện trăng-gió đây mà ! Mày muốn trăng-gió với *Cosette* ! Thế tao đây là gì ? Lẽ nào ! Tao đây nguyên là một kẻ khốn-nạn hơn cả mọi người, rồi thì tao lại là một kẻ bất hạnh hơn cả mọi người, trong sáu mươi năm trời tao phải qui phải bò, bao nhiêu cái cực của nhân-loại tao đã phải nếm cả, giờ mày lại muốn bắt tao già mà không được trẻ ngày nào ru ! Mày lại muốn cho tao trọn một đời không có gia-tộc, không có thân nhân, không có bằng-hữu, không có vợ con nào ru ! Tao để rơi máu tao trên bao nhiêu hòn đá lát đường, trong bao nhiêu bụi gai, ở bao nhiêu tiêu cẩm đầu ngõ, bên bao nhiêu tường nhà người ta ; thiên-hạ tệ với tao mà tao vẫn ở hiền lành ; thiên hạ ác với tao mà tao vẫn ở khoan từ ; bấy nhiêu lẽ như xui ta nên ở ác mà ta đã hóa ra người rất thiện ; tao đã hối hết những lỗi của tao ngày trước ; tao đã xá cho kẻ khác hết cả những tội của chúng nó đối với tao ; nay vừa đến lúc tao được thấy cuộc trời đền cho tao, vừa đến khi hết kiếp long-đong, vừa đến khi tao đã chạy đến đích, vừa đến ngày tao đắc kì sở nguyện ; hay rồi, được rồi, tao đã mua hạnh-phúc của tao, tao đã đem bao nhiêu công-đức mà mua cho được, giữa lúc ấy thì cuộc hạnh-phúc của tao tan-tành đi mất, biến hóa đi mất, tao đành phải mất *Cosette*, tao đành thiệt-thòi mất cả một đời tao, mất cả cuộc vui-thú của tao, mất cả linh-hồn tao, chỉ vì một thằng gà-tồ kia đã ngẫu hứng đến chơi vơ-vẩn trong vườn Lục-xuân-bảo hay sao !

Ông nghĩ như thế thì hai cái đồng-tử của ông bỗng quắc lên một cách khả kinh khả cụ lạ lùng. Không phải là một người nhìn một người nữa ; không phải một kẻ thù nhìn một kẻ thù nữa. Thật là một con chó xù nhìn một thằng kẻ trộm.

Câu chuyện sau ra làm sao độc-giả đã tưởng rồi. *Marius* vẫn cứ một cách ngông-cuồng dại-dột. Một hôm lại cả gan đi theo *Cosette* đến tận cái nhà chỗ con đường Phương-Tây. Một hôm nữa vào hỏi tên canh-cổng. Tên canh-cổng cũng lại bép-xép, mách bảo *Jean Valjean* rằng : — Thưa ông, chẳng hay có gã trẻ-tuổi kia là người thế nào mà sao lại đến hỏi thăm ông ? — Hôm sau thì *Jean Valjean* quắc mắt lườm *Marius* một cách dữ tợn, để cho *Marius* phải hiểu không thể nhăng được nữa. Cách đó tám hôm thì *Jean Valjean* dọn nhà đi ; tự nguyện rằng không bao giờ có bước chân vào vườn Lục-xâm-bảo, mà không bao giờ có trở về cái nhà đường Phương-Tây nữa. Từ hôm ấy ông lại về ở chỗ con đường *Plumet*.

Cosette không phàn-nàn chi, không nói-năng chi, không hỏi-han chi, không tìm cách chi để biết căn-cớ làm sao cả ; độ ấy nàng đã đến cái trình-độ cần phải giữ gìn không để ai dò ai đoán được lòng. *Jean Valjean* thì không có lịch-duyệt một chút nào về những trò con trẻ đó. Than ôi, ở đời duy có những trò ấy là vui mà ông không được biết ! Thành ra ông không hiểu được thấu cái nghĩa rất trọng trong sự làm thinh của *Cosette*. Duy ông cũng thấy từ hôm đó *Cosette* có vẻ buồn rầu, mặt ủ không tươi. Xét ra thì một già một trẻ, hai bên cùng đem cái vụng dại ra mà kình địch nhau vậy.

Một hôm ông thử hỏi ướm :

— Hôm nay con có muốn đến chơi vườn Lục-xâm-bảo chăng ?

Vẻ mặt tái xanh của *Cosette* bỗng hóa nở-nang tươi-tỉnh. Đáp rằng :

— Thưa có.

Hai người đi. Kể không đến công-viên đã vừa ba tháng. *Marius* không đến đó nữa rồi. *Cosette* đến công-viên thì không thấy *Marius*.

Hôm sau ông già lại hỏi :

— hôm nay con có muốn đến chơi vườn Lục-xâm-bảo chăng ?

Nàng buồn rầu mà khẽ thưa :

— Không.

(Còn nữa)

Những hồi từ đầu, đã in thành mười một quyển, một bên chữ Pháp, một bên Quốc-văn, bán giá như sau này :

Phần thứ nhất				
Quyển	I	223	trang, bán	0$80
»	II	203	—	0 45
»	III và IV	159	—	0 35
»	V và VI	193	—	0 45
»	VII và VIII	319	—	0 65

Phần thứ hai				
Quyển	I	213	trang, bán	0$48
»	II và III	257	—	0 50
»	IV, V và VI	275	—	0 60
»	VII và VIII	231	—	0 50

Phần thứ ba : Quyển I, II và III 251 trang, bán 0$55
Quyển IV, V, VI và VII 299 — 0 65

Ở xa đánh thêm tiền cước, mỗi quyển . . . . 0$20
[illegible] . . . . 1 [illegible]

Khảo về y-học cũ của ta

Cẩm-nang trích lục

Bệnh tà sùng

(Tiếp theo)

Phục thần tán

Đàn bà tâm hư, mộng giữ qui giao mà sinh bệnh, kiến văn ngôn ngữ, nhất giai tạp loạn, thì dùng phương này.

Phục thần 1 lạng 5 đồng
Bạch phục linh 2 lạng
Nhân sâm 2 lạng
Thạch xương bồ 2 lạng
Xích tiểu đậu 5 đồng

Mỗi bận dùng các vị chừng 8 đồng cân, nhai rơm ra, cho một chén rưỡi nước, sắc thang cạn còn một phần chia đôi khi sắp ăn cơm thì uống.

Thần sa tán

Phàm phong đàm cuồng giản, nói càn chạy nhăng, tinh thần hoảng hốt vụt lúc vui hát, vụt lúc thương khóc, ăn uống thất thường, có khi cơn lại ngã người xuống đất, dùng phương này rất hiệu nghiệm.

Thần sa (ánh sáng nhấp nhánh) 1 lạng
Toan tảo nhân (sao) 5 đồng
Nhũ hương 5 đồng

Các vị tán mạt, để sẵn trong buồng kín, và 1 chén rượu, khi sắp uống thuốc thuốc, hãy cho ăn thật nhiều gừng để phòng không cho thổ, rồi sẽ hòa thuốc với rượu cho uống, uống rất miệng thì đặt lên đường nằm, chỉ cho người nhà xem giạo bên ngoài mà thôi, không được náo động, để cho thần hồn bệnh nhân thu phục, bệnh nhẹ thì chỉ trong một ngày là tỉnh, bệnh nặng thì chầy đến vài hôm là cùng, nếu người nhà náo động, làm cho bệnh nhân kinh ngộ (1), thì không tài gì chữa được nữa. — Xưa kia ông Chính-túc Ngô-công bị tâm bệnh, uống phương thuốc này liền hai tễ, thì năm ngày đêm chợp chén giở thức giở ngủ rồi sau mới tỉnh, đó là vì rượu làm cho người ta hôn thần vậy, xuy thế thì bệnh nhân phục được, nếu chậm tỉnh cũng đừng ngại.

Tế thế phương

Bệnh do thất tình, dùng phương này thần hiệu.

Uất kim (sản ở tứ xuyên) 7 lạng
Minh phàn 3 lạng

Hai vị tán mạt, luyện với hồ viên, uống với nước nóng.

Phàm lo sợ, đàm mê tâm khiếu, dùng phương này hay lắm, xưa kia có một người đàn bà bệnh điên cuồng và năm không khỏi, sau gặp người phương sĩ trao cho phương thuốc này, uống thang trước thì trong tâm hung tưởng như có vật gì thoát khỏi, uống liền thang nữa là khỏi vậy mới biết phương thuốc này khai đàm uất rất hiệu.

Bảo mệnh đương qui thừa khí thang

Đương qui 1 lạng
Đại hoàng 1 lạng
Mang tiêu 7 đồng
Cam thảo 5 đồng

Gia sinh khương 3 nhát, đại táo 10 quả, sắc thang uống.

Dược án

Bệnh đương cuồng chạy nhăng, nói càn xiên không chánh kể thân người xơ đó là chứng hậu dương hữu dư âm bất túc, phương này dùng đại hoàng mang tiêu để trừ khử vị nhiệt, dùng đương qui để bổ huyết ích âm, dùng cam thảo để hoãn trung dùng khương tảo để dẫn thuốc vào trong cơn vị, phương này chủ nhuận hạ, cho được thông lợi đại tiện, nội kinh nói : bệnh nhẹ thì dùng thuốc chống cự, bệnh nặng thì dùng thuốc phải đưa theo, chính hợp ý nghĩa phương tễ này vậy.

Phục linh hoàn

Phương này trị tâm tật rất hiệu nghiệm, nên dùng làm thuốc uống thường.

Nhân sâm
Viễn chí
Phục linh
Nam tinh
Chân thiết phấn
Thạch xương bồ
Phục thần
Thần sa (phi)
Bán hạ khúc

Các vị bằng nhau tán mạt luyện với nước gừng viên thần sa bao ngoài mỗi bận uống 10 viên, dùng nước gừng sắc làm thang.

Nhị châu hoàn

Phương này chủ trị bệnh tà sùng.

Chu sa 1 lạng
Can thanh đinh hoa 1 thìa
Chư tâm huyết 1 lạng.

Chu sa tán mạt, luyện với chư tâm huyết và can thanh đinh hoa mà viên, mỗi bận dùng 20 viên, uống với nước trà, người nào bệnh nặng cũng chỉ ba bận uống là khỏi.

Phương kinh trị bệnh điên giản ba bài uống liên tiếp nhau

Phương thứ nhất uống trước tiên

Trúc nhự 1 đồng
Bán hạ khúc 8 phân
Cải thạch 5 phân
Quất hồng bì 5 phân
Trích thảo 5 phân
Sơn hoạn (sao đen) 1 đồng 5 phân (1)
Huyền minh phấn 3 phân
Đăng thảo 3 phân
Gia khương tảo sắc thang

Phương thứ hai uống kế theo

Phương này uống liền 3 thang, rồi lại uống 1 thang thuốc trước, uống 1 thang thuốc trước, rồi lại uống phương này liền 3 thang nữa.

Nhân sâm 1 đồng 5 phân
Đương qui 2 đồng
Bách hợp 2 đồng 5 phân
Toan tảo nhân (sống) 3 phân
Toan tảo nhân (sao chín) 4 phân
Bối mẫu 1 đồng
Tiền táo 1 đồng
Mạch môn đông 5 phân
Cam thảo sao (sao là ngọt) 3 phân
Gia khương táo sắc thang.

Phương thứ ba uống sau cùng

Uống hai phương thuốc trước nửa tháng, hễ thấy thần khí dần tỉnh thì dùng phương này.

Tử hà sa (bào thai) 1 bộ, rửa sạch, cho vào nồi đất ninh dừ, điều với mười lăm hạt muối, ăn cả cái lẫn nước, dùng phương này rồi nghỉ thuốc nửa tháng, rồi lại dùng hai phương trước gián phục, (cứ phương thứ nhất 1 thang, phương nhì 3 thang, liên tiếp như vậy, không dùng thang thứ ba nữa).

(Còn nữa) Phùng-năng-Tĩnh.

---

(1) Kinh ngộ nghĩa là bệnh nhân đương chập chờn giở thức giở ngủ, mà choàng thức giậy sợ hãi hoảng hốt.

(2) Trong phương có vị sơn hoạn (山梔) tôi ngờ là sơn chi, chứ sơn hoạn thì tỉnh được không có xin độc giả xét kỹ lại.

Mười nhà đại thành công của thế giới

(Tiếp theo)

Cha mẹ ông Pháp-lạp-thai là người ở Luân-đôn, sinh được 4 người con trai và gái, ông tức là người con thứ ba vậy, cha ông là thợ sắt mình mẩy gầy yếu mà tính nhân từ, mẹ ông thì không học nhưng săn sóc việc nhà đói dang, ông sinh hồi năm 1891.

Lúc còn nhỏ vào trường học được chút ít toán, năm lên 13, ông qua làm việc ở phòng sách, mỗi buổi sớm mai ông đem nhật-trình cho người ta, còn thì giờ rảnh chịu người sai khiến, năm sau (1805 ông lại sang ở 1 tiệm buôn sách, học cách đóng sách và bán sách mất bảy năm trời, đương sinh hoạt của ông thật khổ, hễ đóng sách rồi, thì ông lại lấy sách ra đọc, ông ưa nhất là sách hóa-học của bà Mã-trại-đặt (Marset).

Có một hôm ông đóng một bộ sách Đại-anh-bách-khoa toàn thơ trong bộ sách ấy có bài luận về điện, ông càng đọc càng ưa, ông quý như một cuốn thánh kinh, chẳng bao lâu ông chế ra một cái máy điện nhỏ để làm đồ chơi, với cái đồ chơi ấy ông chơi thiết là vui, một ngày kia ông đi đường thấy có lời rao của ông Pháp-đăng Tatum sẽ giảng giải về sự điện, giảng cái tự-nhiên triết học, ông ưng lắm, nhưng không tiền để vào nghe, ông mới nói để người anh xin tiền, người anh cấp cho ông tiền, vào nghe được vài tuần lễ ông lại theo học nghề vẽ của người bạn để tiện việc biên chép các sách thí nghiệm.

Hễ một lần ông nghe giảng thì một lần ông chép vào sách tay ông, người chủ bán sách thấy ông chú ý ở khoa học như vậy mới dẫn ông đến trường nhà vua để nghe ông Đạt-duy là nhà hóa học giảng giải, ông nghe Đạt-duy giảng giải ông cả mừng thở ra một tiếng mà bao nhiêu tinh thần ông từ ấy bỏ vào khoa học cả, ông muốn ở khỏe học giới tìm một việc làm, dẫu hèn cũng được, vì thế ông viết thơ cho ông đốc-trường nhà vua nhưng không thấy trả lời.

Năm 1812 kỳ học đã nghỉ, ông không có việc làm nên liều mạng gửi thơ cho Đạt-duy và lấy luôn cuốn sách chép tay của mình gửi theo Đạt-duy xưa vẫn là nghèo, nhắc có lẽ tưởng tới ông nhưng khi ông tiếp được thơ trả lời, thì chỉ thấy có mấy câu rằng : Khoa học là một vật vô tình, người học nó chưa dễ được hậu báo, Tôi bây giờ mắc đi xa khi khác mới có thể giúp được, ông tiếp được thơ phát chán, nhưng trong lúc ở không ông chế ra chạy giã máy, ông chế được rồi ông cả mừng tuyệt hết các hạn vô ích, và ông thiết quý từ tấc bóng.

Bây giờ ông ở Luân-đôn làm thợ đóng sách cho người Pháp, người ấy nóng lắm không thể ở lâu được, ông đương ngồi lo nghĩ thì xảy cần nghe tiếng gõ cửa, ông mở cửa ra coi thì thấy có một cỗ xe song mã đậu ở trước cửa, một người đánh xe cầm thơ vào đưa ông rồi ra xe đánh ngựa chạy, ông mở ra coi thì thấy là thơ của ông Đạt-duy dặn ông sáng ngày đến trường học nhà vua, lòng ông phấp phỏng ngờ rằng ông Đạt-duy đã tìm cho một công việc làm ở trường nhà vua, Nào ngờ sáng ngày đến. Đạt duy bắt ông ở đó để sai khiến và sắp cho một tháng 2 bản. Ban ngày thì ông ở trong nhà diễn giảng để cho Đạt-duy sai khiến lấy đồ đạc, chùi lau các món sẵn dùng về đồ thí nghiệm tuy tiền lương không mấy, nhưng được ở gần với nhà đại-hóa-học, nghe được lời người đàm-luận, nên ông cũng vui lòng.

Tuy đồng tiền lương của ông không bao nhiêu, nhưng ông cũng vào một chân hội viên hội triết học, hội này của mấy ông học trò nghèo lập ra. hễ mỗi tuần lễ thì nhóm nhau 1 lần mượn người giảng 1 cái vấn đề về khoa học, cái sách đó là 1 cái tự tu của khoa anh hùng hào kiệt.

Ngoài cái nhà hội ấy ra ông không còn qua lại với ai nữa cả.

Coi thí nghiệm của Đạt-duy thật vui, nhưng cũng ngay hiểm lắm, như thí nghiệm những chất (đạm lục) thời phải lấy mặt nạ mang vào, ông thấy vậy vui lắm, qua tháng bảy Đạt-duy đi qua mấy nước Pháp,

(Công-luận báo)

Nhà Ba-chuông
TỨC LÀ HIỆU
BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert [illegible]

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khí huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm hay vì kém huyết sinh ra rào phổi làm cho hay ho vặt.

ẤY LÀ :
THUỐC NƯỚC
BỔ HUYẾT
MAU BỔ 1 $ 40
3001

AI LÀ NGƯỜI BẮC KỲ
CŨNG CẦN PHẢI BIẾT !

Một quyền sách có 3 đạo nghị-định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ :

1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyền . . . . . 0$15
Tiền cước thường . . 0, 05
Tiền cước Recommandé thêm 0, 10

Thư và mandat gởi cho :
M. LÊ-NGUYÊN-ÚC
61-63, Rue du Colon
HANOI
6701

Trung Bắc kỳ Lâm-sản
Công-ty
(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-vị, Rừng Hạ-cương)
Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Đàng
ĐIỆN THOẠI SỐ [illegible]

CỦI, THAN,
GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có từng cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà.
[illegible], NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.
Có xưởng tại Đáp-cầu, [illegible]

Cuộc cạnh tranh về nghề sắt ở trong thế giới ngày nay

II

Hiện-tình nghề sắt của các nước

(Tiếp theo)

Nước Anh. — Trước kỳ chiến tranh, nước Anh cùng với nước Đức, nước Mỹ đều là những nước nghề sắt rất phát đạt, gần đây vì cái phong trào đình công phát sinh ra ở các mỏ than, mà nghề sắt nước Anh bị đả kích rất lớn; bao nhiêu mỏ than mỏ sắt đều hãm vào cái cảnh tượng suy đồi; nước Pháp, nước Mỹ, nước Đức đua nhau mà cướp mất thị-trường tiêu thụ về nghề sắt của Anh gần hết, nhất là nước Pháp cùng nước Đức, nhân tiền tệ hạ giá, đồ hàng bán ra ngoài được giá rẻ nhiều. Nói về số sắt xuất sản trong nước Anh, về năm 1913 là trước kỳ chiến tranh, có tới 28 phần trăm tổng số sắt xuất sản ở cả Âu-châu, mà năm 1926 chỉ còn có hai mươi phần trăm thôi. Xem biểu sau này thì biết:

Số sắt xuất sản trong nước Anh

Năm	1913	10.260.000 tấn
»	1923	7.438.500 »
»	1924	7.318.900 »
»	1925	6.236.200 »

Số sắt xuất sản của nước Anh cứ mỗi năm kém như thế, nên số sắt thâu xuất của nước Anh so với trước kỳ chiến tranh thua sút thật nhiều, năm 1913, số sắt ở nước Anh xuất cảng tới 1.124.181 tấn, mà đến năm 1925, chỉ có 559.939 tấn. Các đồ sắt bán ra ngoài cũng thấy kém, chẳng những bán ra ngoài kém, mà mua của ngoài lại thấy mỗi năm mỗi nhiều hơn; như năm 1913, các đồ sắt của Anh bán ra ngoài tới 4.969.224 tấn, mà năm 1925 chỉ có 3.731.023 tấn; năm 1913, các đồ sắt mua ngoài có 2.230.955 tấn, mà năm 1925 tới 2.721.003 tấn. Có thể đủ biết nghề sắt của nước Anh không sao cạnh tranh được với nước ngoài nữa. Xét ra nghề sắt của nước Anh suy thoái có ba cái nguyên nhân. Đóng tàu dùng nhiều sắt nhất, mà gần đây nghề tàu nước Anh cũng điêu lạc, nên trong nước dùng sắt ít dần đi là một nguyên nhân. nước Pháp, nước Bỷ nghề sắt phát đạt hơn trước kỳ chiến tranh nhiều, nước Mỹ gần đây đồ sắt bán ra ngoài cũng nhiều hơn trước, các thị trường tiêu thụ đồ sắt bị mấy nước ấy canh tranh mất cả; là hai nguyên nhân. Nước Anh giá tiền công cao quá, giá hàng phải cao hơn các nước khác nhiều, nên cạnh-tranh không lại, là ba nguyên nhân. Ba nguyên nhân ấy còn, thì nghề sắt nước Anh không làm sao chiến thắng với các nước khác được.

Nước Mỹ. — Số sắt xuất-sản ở nước Mỹ nay có đến quá nửa tổng số sắt trong thế-giới. Trước kia trong nước dùng nhiều sắt quá, ít có bán ra ngoài; Gần đây các việc kiến trúc mới ở các đô-thị đã hoàn-thành nhiều, mấy con đường xe-lửa dùng rất nhiều sắt, thuở nay cũng không nhu-dụng sắt lắm như trước nữa, nên số sắt dùng thừa trong nước phải tìm đường bán ra ngoài. Song, có mấy nguyên-nhân này, nghề sắt của nước Mỹ cũng khó hòng chiến thắng với các nước khác được. 1) Vì ở nước Mỹ mỏ sắt với mỏ than cách nhau xa quá, các xưởng chế sắt phải cần đến nguyên-liệu tốn tiền đài-tải nhiều 2) Vì các xưởng chế ra sắt với các nơi xuất-cảng cũng cách nhau xa, cũng tốn tiền vận-tải lắm. 3) Vì giá tiền công ở nước Mỹ cũng cao, giá hàng cũng phải đắt bằng các nước khác. 4) Vì cái phẩm chất đồ sắt của Mỹ không được bền lắm, các nhà chuyên môn kiến-trúc không thích dùng. Bởi thế đồ sắt của nước Mỹ thâu-xuất gần đây, chẳng những kém nước Anh nước Đức là hai nước vẫn thâu xuất đồ sắt nhiều thuở nay, mà lại kém cả nước Pháp nước Bỷ là hai nước mới thâu xuất đồ sắt. Xem biểu sau này thì biết:

Số đồ sắt xuất-cảng năm 1913

Nước	Mỹ...	2.746.000 tấn
»	Anh...	5.094.000 »
»	Đức..	5.664.000 »
»	Pháp..	578.000 »
»	Bỷ...	1.546.000 »

Số đồ sắt xuất cảng năm 1925

Nước	Mỹ...	1.680.000 tấn
»	Anh...	3.761.000 »
»	Đức...	3.212.000 »
»	Pháp..	3.817.000 »
»	Bỷ...	3.000.000 »

Coi đó, trước kỳ chiến-tranh, số đồ sắt của nước Mỹ bán ra ngoài chỉ kém có nước Anh với nước Đức, mà đến sau cuộc chiến tranh, lại kém cả nước Pháp với nước Bỷ nữa. Nghề sắt của nước Mỹ ở trong thị-trường thế-giới đã dễ mà cạnh-tranh với các nước khác du?

T. B.

Đoản-thiên tiểu-thuyết

(*Phong-hóa*)

Quá mê nên nỗi...

II

Từ khi tôi đến chơi nhà Nguyễn-Duy, được tiếp-kiến Tố-anh, tôi chưa đoán ra hạng người nào. Vào hạng kỳ-nữ ư? Sao ở Nam có nhà riêng ở mấy mẹ và em. Con nhà tử-tế ư? Sao tự do lên ở Hà-thành mấy Nguyễn-Duy. Dù thế nào cũng phải có đủ sinh-lễ, rồi mới ăn ở mấy nhau được chứ. Quá lứa nhỡ thì chăng? Tuổi mới hai mươi mốt, hai mươi hai, sao gọi là lỡ thì được? Sao thân-mẫu Tố-anh lại để cho con gái ăn ở ra ngoài vòng luân-lý như vậy? ở cái đời tân-cựu giao-thời lắm việc trái tai lạ mắt, tưởng không có mà có. Quái-lạ thật! Hẳn độc-giả mỗi khi hoặc mắt trông thấy, hoặc tai nghe tiếng những việc xẩy ra có tổn hại cho phong-hóa cho luân-lý, khỏi sao chau mày nghiến răng lấy làm buồn làm ngán. Mà đáng ngán đáng buồn vì cái xã-hội đồ nát có những điều đồi-phong bại-tục.

Cách ít lâu, Nguyễn-Duy đến thăm tôi. Tôi định hỏi bạn về câu chuyện đã nói cho tôi nghe hôm trước, nhưng không tiện, vì có khách ngồi đông, Ngồi nói truyện một lát, anh Duy đứng dậy về. Hơn một tháng, tôi không thấy tin tức gì của bạn, tôi lại chơi, nhưng không gặp, cách một tuần lễ tôi lại đến, tôi lên gác, thấy đồ đạc bày như cũ, mà chủ nhà đầy tớ đi đâu cả, Tôi không thấy ai, tôi xuống hỏi chủ nhà dưới. Người ấy nói rằng: không mấy khi anh Duy ở nhà, tên đầy tớ đi chơi cả ngày, hai bữa về làm cơm ăn; tối đến về ngủ giữ nhà. Tôi nhờ người chủ nhà dưới khi anh Duy về nói cho rằng tôi đến chơi hai lần mà không gặp.

Tôi mong bạn đến chơi mà không thấy. Tôi lấy làm ngạc nhiên, tôi đoán có việc chi xẩy ra chăng.

Lần thứ 3 tôi đến vào bữa cơm sáng, mới gặp tên đầy tớ. Tôi hỏi nó:

— Thầy có nhà không?

— Thầy tôi đi vắng.

— Mấy giờ thầy về?

— Thầy tôi thường ở đằng kia.

— Đằng kia là nhà ai?

— Nhà cô tôi.

— Sao thầy có không ở đây?

— Tôi không được biết.

— Nhà cô ở phố nào? số nhà mấy?

— Nhà ở phố C. số nhà 12, thầy lại chơi đằng ấy mới gặp thầy tôi.

Tôi đến phố C tìm nhà, khi gọi cửa có con Sen ra. Tôi hỏi có phải nhà thầy Duy ở đây không? nó nói rằng phải. tôi hỏi thầy có nhà không? nó trả lời đi vắng. Tôi lấy một chiếc thiếp danh và dặn nó đưa cho thầy Duy tôi lững thững đi, trong trí nghĩ lấy làm quái lạ, lạ vì bạn thuê hai nhà. Lúc nào đến chơi cũng là không gặp. Tôi vừa đi khỏi vài nhà, con sen chạy theo mời đến chơi. Lạ chưa! sao ban nẫy nó nói chủ nó không có nhà, bây giờ nó lại mời đến. Tôi lộn lại xem ra làm sao, anh Duy tiếp tôi ở nhà trong, bạn vừa cười vừa hỏi tôi rằng:

— Anh vẫn được mạnh khỏe chứ?

— Được như thường, tìm được anh thật là khó lòng.

— Anh đến đằng nhà tôi hỏi thì biết ngay, có gì là khó.

— Tôi đến ba lần mới biết anh ở đây.

Anh Duy nghe thấy tôi nói thế biết là tên đầy tớ bỏ nhà đi chơi, thở dài, rồi hỏi tiếp ngay rằng:

— Tại làm sao anh thuê hai nhà cho thêm tốn.

— Vẫn biết là tốn, nhưng vì hai lẽ, không thể đừng được.

— Vì hai lẽ nào? anh có thể nói cho tôi biết được không?

Được, nhưng anh có được thư nhàn không?

Tôi không bận việc gì cả.

Tố-anh không muốn ở đằng kia với tôi, vì có khi gặp bà tôi chăng. Khi gặp sợ có việc gì lôi thôi. Đó là 1 lẽ.

Lẽ thứ hai là ở nhà đằng ấy chật hẹp, đồ đạc sơ sài. Tố anh muốn ở nơi rộng dãi, một mình một nhà. Ấy là cái cách đua đòi chị em nó bắt buộc. Người ta mười, mình cũng phải bảy tám, mới khỏi hổ thẹn.

Chủ nhân vừa nói vừa đưa tôi xem nhà. Trong nhà phong quang. Buồng tiếp khách trang-hoàng lộng lẫy buồng ăn đủ thứ dùng, buồng ngủ lịch-sự. Đồ đạc ở các phòng mới sắm cả. Cách một cái sân rộng, có mấy lớp nhỏ để cho người nhà ở, Tôi xem xong các buồng, anh Duy lại dắt tôi vào nhà trong nói chuyện. Tôi hỏi:

— Tố-anh có nhà không?

— Đi vắng.

— Đi Nam hay đi đâu?

— Không, đến nhà hội, tập hát và tập đàn.

— Ngày nào cũng đi như thế ư?

— Độ này mới đi luôn, vì nay mai, hội sắp diễn một vở kịch mới.

Tôi thấy bạn nói Tố-anh thường đến nhà hội-nhạc luyện tập ca đàn, tôi đoán chắc là một người thiếu-nữ quen thói dong chơi chứ không phải là con nhà nền-nếp. Chơi bời phóng-đãng, ăn tiêu xa xỉ, khỏi sao công nợ. Anh nguyễn-Duy vương lấy mối tình, không phải là một cái hạnh-phúc. Không trước thì sau cũng đến uyên chia thúy rẽ.

Chủ-nhân nói:

— Anh xem cái nhà chúng tôi ở có lịch sự không?

— Nhà lối mới, đồ đạc đâu ra đấy, trông ra đại-gia phong thể.

— Bề ngoài, ai mà chẳng tưởng là nhà giàu có; kỳ thực lo đêm lo ngày.

— Anh lo về nỗi gì?

— Lo về đồng tiền chi dụng.

Nói đến đây, có người gõ cửa, con sen chạy ra, Anh Duy sẽ bảo tôi đừng nói nữa. Cách giây phút, con sen vào nói:

— Thưa thầy có cô ký Năm đến hỏi cô.

— Mày nói cô đi vắng chứ?

— Vâng ạ, cô ấy bảo chiều cô ấy lại đến.

Bạn tôi thở dài, có vẻ buồn. Nguyễn-Duy nói:

— Chi tiêu tốn lắm.

— Mỗi tháng tiêu dùng hết bao nhiêu?

— Thường thường mỗi tháng tiêu đến trăm rưỡi.

— Những đồ đạc bầy ở trong nhà anh mới mua cả đấy chứ?

— Phải. Nhưng tiền đã trả hết đâu.

— Anh nợ nhiều ư?

— Vì nợ nhiều mới lo.

— Tất cả độ bao nhiêu?

— Những món nợ to linh một nghìn, còn lặt vặt không kể.

Lại có người gõ cửa. Bạn bấm tôi đừng nói nữa. Chúng tôi nghe thấy con sen nói chuyện với một người. Được một lúc, nó đóng cửa, đi trở vào rồi nó rằng:

— Thưa thầy, có người đàn ông đến hỏi thầy.

— Mày có hỏi là ai không?

— Thưa thầy có, Người chủ hiệu xe.

— Mày bảo tao đi vắng chứ?

— Vâng ạ.

— Người ấy có nói gì không?

— Người ấy bảo đến mai lại đến.

Tôi trông bạn lại có vẻ buồn về lo. Tôi hỏi:

— Anh tậu xe nhà ư?

— Phải, mới mua được vài tháng nay.

— Anh có năng đi đâu mà tậu,

— Cốt để Tố-anh dùng những lúc đi chơi.

— Đó là một việc không cần. Anh có ở luôn cái nhà đằng kia không?

— Ít khi.

— Sao không giả nhà. và cho thằng nhỏ về, cho đỡ tốn?

— Tôi chưa có thể giả nhà được,

— Tại làm sao?

Vì tôi còn nợ mấy tháng nhà. Tiền chưa giả, giọn nhà đi, tất chủ giữ đồ đạc lại chứ. Và hai tháng nay tôi chưa giả tiền công thằng bếp, nên chưa đuổi được nó.

— Anh công nợ be bét như thế, Tố anh có biết hay không?

— Có.

— Nàng biết anh công nợ, có nói gì không?

— Không những không bàn định xoay sở trang trả công nợ, mà lại có khi sinh sự.

— Sinh sự về nỗi gì?

(*Còn nữa*) T. Q. B.

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: 1$00

Bán tại hiệu Bào-chế

L. BLANC

81, phố Paul-Bert, Hanoi

Le PARFUM des HUMANITÉS

(Sử-Ký Thanh-Hoa)

Soạn-giả: E. VAYRAC

Dịch-giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Sách chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển.... 2$00

Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển..... 1.00

Ở các tỉnh phải tính thêm tiền cước gửi Recommandé: 0$30 thứ 2$00 và 0$20 thứ 1$00

BÁN TẠI BẢN-QUÁN

MAU MAU KẺO HẾT!!

1° Mới sang lần đầu Caoutchouc crêpe HOA-KỲ để làm đế giầy tây đi rất êm và bền.

2° Mũ rơm các cô và các cậu đủ các kiểu.

3° Lượt tây thâm (Jersey soie) và nhiễu tây thượng hạng để làm khăn xếp.

4° Mũ casquette chauffeur bằng vải trắng ở bên tây sang.

6° Mũ trắng toàn bằng liège cả, giá đặc biệt:

1$80

Hàng mới sang bán rất hạ

Các thứ dùng để làm mũ

Liège, dừa, vải, cachemire, flanette, mérinos coton, satinette để lót mũ, da nguyên tấm và cắt sẵn viền, băng mũ feutre, chỏm, ốc, khoá bằng, khoá quai và các thứ đanh, vân vân.....

Các ngài muốn mua sỉ cứ lại hỏi giá hay viết thư về cũng được, bản-hiệu sẵn lòng giả nhời ngay hay gửi mẫu đi.

Chapellerie « HẢI-CHÁNH », 74-76, Rue du Pont en Bois, Hanoi

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI:

«NHỮNG KẺ KHỐN NẠN»

(LES MISÉRABLES)

Soạn-giả: **Victor Hugo**

Dịch-giả: **Nguyễn-văn-Vĩnh**

VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

GIÁ BÁN: Phần thứ nhất, quyển thứ	*1,*	*mỗi quyển.*	0$50
— —	*2,*	—	0.45
— —	*3-4,*	—	0.85
— —	*5-6,*	—	0.45
— —	*7-8,*	—	0.65
Phần thứ hai, quyển thứ	*1,*	—	0.45
— —	*2-3,*	—	0.50
— —	*4-5-6,*	—	0.60
— —	*7-8,*	—	0.5
Phần thứ ba, quyển thứ	*1-2-3,*	—	0.55
— —	*4-5-6-7,*	—	0.65
Tiền cước gửi Recommandé, mỗi quyển			0.20
—		*cơ 11 quyển gói làm một.*	1.00

Quyển thứ	3 và 4,	phần thứ nhất	đóng nhập một.
—	5 và 6,	—	—
—	7 và 8,	—	—
—	2 và 3,	phần thứ hai	—
—	4-5 và 6,	—	—
—	7 và 8,	—	—
—	1-2 và 3,	phần thứ ba	—
—	4-5-6 và 7,	—	—

Số 213

TÂY-DU

DOÃN-KẾ-THIỆN dịch thuật

Nguyên con Đế-thính ấy là một con thú chầu ở dưới gầm án kinh của đức Địa-tạng Bồ-tát. Khi nào nó nằm phục ở dưới đất, thì chỉ trong chốc lát trong khoảng bốn bộ châu lên này, năm giống trùng *lụy, lân, mao, vũ, côn,* năm hạng tiên: *thiên địa, thần nhân, quỉ,* có thể soi thấy được thiện ác, xét biết được hiền ngu. Bấy giờ nó vâng lời đức Địa-tạng, ra giữa sân điện Xâm-la, nằm phục xuống đất, phút chốc ngẩng đầu lên nói với đức Địa-tạng rằng:

Tên con yêu quái này dẫu có, nhưng không thể đương mặt nó mà nói vỡ ra được, và lại cũng không thể giúp sức mà bắt được nó.

Đức Địa-tạng hỏi rằng:

Đương mặt nó mà nói ra thì làm sao?

Con *Đế-thính* nói rằng:

Nếu đương mặt nó mà nói ra, sợ nó quấy rối bảo-điện, khiến cho âm phủ không yên.

Đức Địa-tạng bồ-tát lại hỏi:

Làm sao lại không thể giúp sức để bắt được nó?

Con *Đế-thính* nói rằng:

Phép thần-thông của con yêu tinh này thực không kém gì Tề-đại-thánh, các thần ở nơi u-minh này phỏng được bao nhiêu pháp lực, cho nên không thể bắt được nó.

Đức Địa-tạng nói rằng:

Nếu vậy thì làm thế nào mà trừ được.

Con *Đế thính* nói rằng:

Phật-pháp rộng rãi không có giới hạn nào.

Đức Địa-tạng nghĩ ngay ra, liền nói với Hành-giả rằng:

Hai người hình dung đã giống nhau như hệt, phép thần thông lại giỏi ngang nhau, nếu muốn phân biệt được rõ ràng thì nên lên ngay chùa Lôi-âm, vào lạy đức Thích-già như-lai cầu ngài phán chỉ cho mới được.

Hai vị Hành-giả liền nói ồn lên rằng:

Đức Địa-tạng ngài dạy phải lắm! phải lắm! Ta cùng mi sang ngay Tây-phương hỏi đức Phật-tổ xem thế nào.

Đức Thập-điện âm quân liền tiễn hai người ra khỏi âm phủ để đi lên cung Thúy-vi.

Hai vị Hành giả đều bay vụt lên mây rồi lại cứ vừa đi vừa đánh nhau, cho mãi đến khi tới trước cửa chùa Lôi-âm ở trên núi Linh-thứu. Bấy giờ bốn vị *Đại bồ tát*, tám vị *Đại kim cương*, năm trăm vị *La-hán*, ba nghìn vị *Yết đế* cùng các vị *Tỉ-khâu-ni, Tỉ-khâu-tăng, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà di*, đều đứng ở dưới tòa sen Thất-bảo, Nghe đức Như-lai thuyết pháp.

Đức Như-lai giảng đến đoạn, « Hữu vô không sắc », các vị dập đầu xuống cùng nhau tụng niệm theo, đức Như-lai liền rắc thiên hoa rơi ra tơi bời, rồi dời bảo tọa đứng lên mà nói rằng:

Các ngươi trông xem hai người đang đánh nhau đi đến kia.

Ai nấy đều ngẩng lên nhìn, quả thấy có hai Tôn-hành-giả đang la hét vang giời dậy đất, đi đến ngoài cửa chùa Lôi-âm. Làm cho tám vị Kim-cương phải hoảng sợ, chạy lên trước ngăn lại mà bảo rằng:

Các ngươi định đi đâu thế?

Đại-thánh nói rằng:

Vì có con yêu tinh này nó biến làm tướng mạo tôi; nên muốn đến ở dưới tòa sen kêu cầu đức Như-lai phân biệt cho ra sự thực giả.

Các vị Kim-cương ngăn lại không được, hai vị Hành-giả cùng nhau chạy vào đến dưới đài, quì ở trước mặt Phật tổ, đem việc trước kể hết một lượt và nói rằng:

Đệ-tử đến cả Thiên-cung và Địa phủ, cũng không đâu phân biện cho được, nên phải đánh bạo lên đây, xin đức Phật-tổ rủ lòng từ bi, vì đệ tử phân biệt cho rõ ngay gian hư thực, để lại được bảo hộ Đường-tăng, thâu lạy mình vàng, lấy kinh đem về phương đông, truyền bá phật giáo.

Đại chúng thấy hai người đều một lời như nhau, không ai phân biệt được, chỉ có đức Như-lai đã hiểu biết trước, vừa toan nói ra, thì thấy đức Quan-âm cỡi mây đến nơi, bước vào lạy chào.

Đức Phật tổ chắp tay lại mà nói rằng:

Này Quan-âm, nhà ngươi thử xem hai tên Hành-giả này, kẻ nào là thực, kẻ nào là giả?

Đức Quan-âm Bồ-tát nói rằng:

Hôm trước chúng đã có đến cầu hỏi đệ tử này rồi, nhưng đệ tử không phân biệt được, nên có bảo chúng phải đưa nhau lên đây, vậy cúi xin Phật tổ ngài phân biệt cho chúng được rõ ràng sự ngay gian.

Đức Như-lai cười mà nói rằng:

Các ngươi phép-lực dẫu quảng đại, nhưng chỉ xem khắp được các việc trong bầu giời, chứ không biết hết được các vật và các giống loài trong bầu giời được.

Đức Quan-âm nói rằng:

Vậy xin đức Phật-tổ chỉ bảo cho biết các giống loài trong bầu giời thế nào?

Đức Như-lai nói:

Các loài ở trong bầu giời này có năm hạng tiên: *Thiên, địa, thần, nhân, quỉ,* có năm giống trùng: *lụy, lân, mao, vũ, côn,* con quái này không phải là tiên mà cũng không phải là trùng, nó là một con trong bốn con hầu sinh lẫn ở trong đời này đó.

Đức Bồ-tát hỏi:

Xin hỏi bốn con hầu là những con gì?

Đức Như-lai nói rằng:

Một là con Linh-minh thạch-hầu, nó biết biến hóa, và hiểu thiên thời địa lợi, làm dời rời được các vị tinh đẩu; hai là con Xích-cao mã hầu, nó hiểu âm dương, biết việc người, khéo ra vào, tránh được chết, và sống lâu; ba là Thông-tí viên hầu, nó bắt được mặt giời mặt giăng, co lại được nghìn ngọn núi, liệu được việc tốt xấu và trêu cợt được cả kiền khôn; Bốn là con di hầu sáu tai, nó tài nghe tiếng, xét rõ được mọi nhẽ, biết việc gì trước, việc gì sau, tất cả vạn vật nó đều rõ được cả. Ta xem cái tên Tôn-ngộ-không giả này, chính là con di-hầu sáu tai đó. Con hầu ấy nó chỉ đứng một chỗ, mà có thể biết được việc ngoài nghìn dặm, phàm ai nói câu gì nó cũng nghe tiếng được.

Con di-hầu đứng nghe đức Như-lai nói vỡ cái bản tướng của nó ra, sợ quá trống ngực đánh dộn lên, vội vươn mình chực chạy trốn. Đức Như-lai liền sai bắt lại, lập tức các vị Bồ-tát, kim-cương, A la, Yết-đế, xúm lại vây bọc lấy. Tôn đại-thánh cũng toan chạy lại.

Đức Như-lai vội gạt đi rằng:

Nhà ngươi chớ động tay, để ta bắt nó cho.

Con di-hầu sợ rẩn cả người, liệu không thể thoát được, liền lắc mình một cái, biến làm một con ong mật, đương cánh chực bay lên. Đức Như-lai liền quăng cái chậu theo, cái chậu rơi úp xuống, thì con ong mật lọt vào bị rốt chặt ở trong, Ai nấy không biết ngờ là nó bay mất rồi, đức Như-lai liền cười mà nói rằng:

Con yêu tinh ấy nó chưa bay được, hiện đã bị rốt ở trong cái chậu của ta đây,

(*Còn nữa*)

CHABOT tượng kim hoàn

49 bis, Rue Paul-Bert, Hanoi

Đồng hồ **Oméga** bằng vàng 18 carats, hạng mỏng 100 $.

Đồng hồ **Líp** thiệt mỏng bằng vàng 18 carats, giá từ 110 $ 00

Bảo-hành 10 năm, biên vào đơn hàng

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: **1 $ 30**

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal

Giá tiền: **0 $ 80**

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

Sensationnel !!!

SIOU WA & Cie

Artistique verrier

TÉLÉPHONE Nº 598

Grand baisse pendant un mois sur tous les articles du 1er au 30 Janvier 1927

A l'occasion de l'inauguration de notre nouveau magasin de la Rue des Pipes, Nº 50, nous engageons vivement nos chers clients, à venir visiter les stands où des Tableaux de maîtres se trouvent exposés.

De fortes remises leur seront accordées sur tous les articles: Tableaux en verre sculptés et gravés, glaces de toutes dimensions et de toutes épaisseurs, cadres en bois pour photos, glaces argentées, etc. 3470

DELEULE & DETOUILLON

76, Phố hàng Trống, Hanoi

Quí-khách nên mua những xe-đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng

XE-ĐẠP TERROT:	
Thượng hảo hạng	[illegible]5 $ 00
Hạng đi đường xa B.	68 . 00
Hạng đi đường xa A.	66 . 00
XE-ĐẠP ALCYON	
Thượng hảo hạng	72 . 00
Hạng đi chơi	66 . 00
Hạng đi đường xa.	54 . 00
XE-ĐẠP « DRAGON D'OR ».	50 . 00

3086

HIỆU TRỊNH-XUÂN NGHĨA

7, Rue du Chanvre, Hanoi — Téléph. nº 250

Mới sang mấy thứ hàng sau này bán lẻ và bán buôn, giá rất hời:

— Các thứ máy đánh lửa (briquets) bật-nhựt và đá.

— Vải may màn tây (tulle moustiquaire).

— Cỏ tây nhồi đệm (crin végétal).

— Các thứ gương lắp vào auto (pare brise d'auto).

— Crochets X để treo các khung tranh ảnh và đèo-cỏ

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất: Santalol

chất: Salol

và chất: Urotormine

Giá 1 $ 30 một hộp

BÁO ĐỨC THỦ ÂN

Vọng vào vấn thiết, nhà lương-y có kiến-thức cao-minh, nguy khốn chăm khá, người bệnh-tật thường góp tay tế độ. Tôi là bà đầm đoan Nam-định. Lúc phải trúng bệnh, gặp thuốc hồi sinh, thực ơn ông Tam tỉnh-y quán, số 91 phố Má-mây, Hanoi. Ông có thần y tiên dược đã ba đời chuyên sâu nghiên cứu, lại được khi âm dương thủy hỏa luyện mấy tinh thuốc y pháp chế tinh hiệu linh nghiệm lắm. Tôi thường mách nhiều người bệnh mới bệnh lâu cũng được khỏi cả. Xin kể các bệnh như sau này: Bệnh sốt ho, sốt thổ tả lị, đau bụng, sốt đầu nóng chân lạnh, liên miên chầm - trọng, miệng răng khô lưỡi đen, vọng dương nguy cấp, hôn mê bất tỉnh, người thời kinh niên đau bụng, đau tức, miệng ứa nước dãi hoặc đau bả vai, sống lưng, người bệnh phong đầu, mặt, chân tay sang lở, tê dại không cất nhắc được. Đàn-bà kinh nguyệt không đều, huyết hôi, huyết đen, huyết ít, huyết loãng, huyết tiện, khí hư ra như nước gạo nước nâu, đau bụng, đau lưng, chóng mặt đức đầu hoa mắt hoặc chậm đẻ, hoặc đẻ không nuôi, hoặc đẻ thiếu tháng.

Đàn ông mộng tinh, di tinh, loãng tinh, lâu tinh, dương sự không hưng, giao dục trong ra, hoặc bị mắc giang-mai, nọc lậu vào trong cốt tủy, đái ra tinh ra nước gạo ra như mỡ vật, hoặc đái ra máu, ỉa ra máu, hoặc tiểu tiện bất cấm, hoặc chi, cam sang ở hầu môn âm hộ đến nỗi không đẻ. Người thời đau mắt, sinh màng sinh mộng, sinh mộng thịt, mộng mắt cua, mộng tai ruồi ốc. Trẻ con cam mắt, cam năm, lông cặm. Người thời bệnh phù thũng, cổ chướng hoặc bụng chướng cổ trướng hoặc giấy da bụng, hoặc có hòn có bảng. Trẻ con cam tẩu lị tính phong tinh giản. Người thời bệnh ho lao, ho đờm, ho huyết, thổ huyết, khạc huyết chữa khỏi được nhiều. Các thứ bệnh nào thời có thuốc y chỉ thanh cao đơn hoàn tán, mỗi hôm 5 $ 00, mua lẻ mỗi hộp mỗi chai 1 $ 00. Người xa viết thư kể bệnh gửi thuốc đến ngay, người bần cùng xin thuốc cũng cho.

茂 MAO-SENG 盛

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi

MÁY NÓI SỐ 243

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chấn-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiện tôi muốn mong đông khách.

Quí-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

3019 **MAO-THINH kính cáo.**

CÔ VIỆT NGA

TRUYỆN LẠ NƯỚC NHÀ.

Ai muốn biết cô Việt-Nga, nên xem phiêu-lưu tiểu-thuyết:

QUẢ DƯA ĐỎ

Trời sinh phận gái má hồng răng đen,
Việt-Nga hai chữ là tên.

Bán tại các cửa hàng sách Hanoi và các tỉnh. Giá 0 $ 75.

7118

Thuốc trị chứng thổ tả

HIỆU « CÁI THÁP »

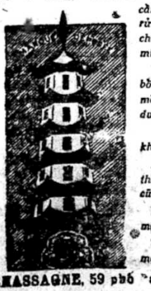

***Thứ thuốc** này chế ra để **chuyên-trị chứng** thổ tả mới **mắc phải** cũng là các chứng **đau** ở bộ máy tiêu-hóa (**dạ-dày, ruột**).*

***Thuốc** ấy chế bằng các chất **trị** được đủ các chứng do **bệnh** ấy sinh ra.*

Thuốc uống rất êm và trị các chứng đau trong dạ dày, trong đại tiểu tràng rất thần-hiệu.** Thuốc ấy uống thì khỏi **bần chứng** buồn lợm, buồn **nôn và** chứng đau bụng **dữ-dội trước khi và sau khi nôn.

***Thuốc có chất làm cho chóng đỡ chứng đi rửa và** cầm tiệt hẳn được chứng đi rửa, lại khiến cho người bệnh chóng thấy khoan-khoái trong mình và chóng lại sức.*

Trong thuốc ấy lại có chất bổ tim, làm cho quả tim mạnh mẽ lên và làm cho khắp mình được phát nhiệt chóng được.

Thuốc ngọt rất dễ uống, không có công phạt gì cả.

Phàm những chứng đi rửa, thổ, không phải là thổ tả, cũng đều uống được cả.

***Người lớn:** Cứ 2 giờ uống một thìa lớn (thìa xúp);*

***Trẻ con:** Cứ 2 giờ uống một thìa nhỏ (thìa cà-phê).*

***Chỉ ở hiệu Bào-chế CHASSAGNE**, 59 phố Paul Bert, Hanoi có **bán thuốc này** mà thôi.*

菩薩牌蓮心茶

Chè Liên-tử hiệu Bồ-tát

TRUNG-QUỐC CHÈ VƯƠNG

BỒ-TÁT BÀI LIÊN-TÂM

VINH-MẬU HIỆU

Ở Hà-nội, phố hàng Ngang, số 25 — Ở Nam-định, phố Khách, số 144

Ở Hải-dương, phố Đông-kiều

VIỆC BẮC-KỲ

BÌNH-GIANG (Hải-dương)

Một sòng bạc to. — Ở làng Hạ cuông nhà một tên kia có một sòng bạc rất to, một xâu dài độ 40 người toàn là chánh phó lý và các nhà phú hộ hằng ngày xa gần kéo đến sòng nhau mở cuộc đỏ đen, thế mà người có trách nhiệm không biết.

N. lai cảo

TAKHOA (Sơn-la)

Kẻ trộm táo gan. — Đêm mồng 5 rạng ngày mồng 6 tháng 7 ta, ở nhà ông Vũ-hoa-Thanh tức hiệu Quảng-hoa-sinh, có kẻ trộm bắc thang trèo lên cửa sổ gác rồi xuống nhà dưới vào ngay chỗ ngăn kéo đựng tiền, ấy hở chừng mười phân tây, cho nên thằng ăn trộm ấy thò tay vào lấy được 119 $ 80 còn đồ vật không mất một tý gì. Mãi đến sáng ngày ra mới biết rằng mất trộm, M. Thanh đi trình lý-trưởng để đến xem chỗ bắc thang ấy. M. Thanh có ngờ cho một người làm công ở hiệu ấy, cho đo lốt chân thì đúng lắm, hiện lý-trưởng đã bắt tên ấy cùng một tên nữa bị nghi tình lên Sơn-la đợi quan trên tra xét.

V. n. Thái lai cảo

VIỆC TRUNG-KỲ

THANH-HÓA

Án mạng. — Tại làng Bồng thượng thuộc phủ Quảng-hóa, một người tên là Hoàng-v-Lai, 38 tuổi bị vết thương mà chết, song làng xóm cùng thân nhân đồng tình với nhau, đem mai táng như thường không trình báo chi cả. Việc ấy xảy ra từ hôm rằm tháng bảy ta; được ít lâu thì quan phủ sở tại nghe trình là án mạng liền đến tận nơi xét hỏi được manh mối, để bẩm tỉnh, và đã bắt giam tên Trịnh-v-Đông người làng ấy, nghi là có can vào việc án mạng ấy.

Hôm mồng 4 tháng tám ta này thì ông Docteur chánh sở nhà thương tỉnh lên tận nơi để khai quật tử thi lên, thì xét thấy một vết thương làm giập cái xương tự mang tai đến gần thái-dương, mà vết ấy có lẽ bởi hòn đá ném phải.

Tuy tên phạm cũng chưa thú tội, song nghe đâu vì sự nô đùa của con nít, và do cái tục hủ bại mà sinh ra.

Tục làng ấy xưa nay cứ đến rằm tháng bảy thì những con trai lập từng bè từng lũ rồi vật thi nhau xem cánh nào tài giỏi. Nhân trong mấy ngày có trăng thì họ rủ nhau lũ này lũ nọ vật thử chơi với nhau, bất đồ trong bọn đó có thằng bướng bỉnh rồi sau sinh ra cãi nhau đến đánh nhau, khi ấy tên Hoàng-văn-Lai cũng đến, ra mặt bênh bọn này, thì tên Trịnh-v-Đông cũng lại bênh bọn nọ; đuổi đánh rồi lấy đá ném, chẳng may trúng ngay thái-dương tên Lai, đến nỗi gục xuống đó bất tỉnh nhân sự, khi ấy các kỳ mục đến nói với thân nhân tên Lai đem về nhà được một ngày thì chết, sau họ đồng tình với nhau đem chôn giấu không khai báo chi cả. Ấy đầu đuôi việc án mạng này là thế.

PHÒNG THĂM BỆNH VÀ CHỮA RĂNG CỦA ÔNG ĐỐC-TƠ COLLOMB

32 Phố Đồng-khánh, Hanoi

Nhổ răng, không chút đau-đớn — Thay răng chữa răng — Thăm bệnh.

Có phòng khám bệnh cho người An-nam, mở cả ngày.

Tính giá riêng 3035

Cuộc thi vẽ kiểu nhà của hội Khai-trí tiến-đức

Thi vẽ kiểu nhà ở và kiểu cửa hàng

Hà-thành ta còn có những nhà cổ phố cũ, sánh với các thành phố khác trong cõi Đông-pháp, thật là có đặc sắc lắm. Chẳng may mấy năm gần đây, thiên hạ đua nhau làm những nhà mới, chẳng ra lối lăng gì cả, làm cho giảm mất cái đặc sắc ấy đi nhiều. Thành-phố ngày nay muốn mở thêm phố cho rộng đường đi lại, nên thừa dịp này để mà ngăn cho cái lối nhà « lố lăng » ấy không bành-trướng ra được và khôi phục lại cái đặc-sắc cho chốn Thăng-long cổ-đô này.

Mục-đích của cuộc thi này là đi cổ-động cho các nhà nghề nghĩ vẽ lấy ba cái kiểu cửa hàng thích dụng cho sự buôn bán của người bản-xứ, qui-mô thể-thế vẫn theo về lối kiến-trúc cũ xứ Bắc-kỳ, mà cách xếp đặt cách bố-trí các bộ-phận lại hợp với hình-thức tân thời.

Kiểu vẽ phải theo đúng các điều-lệ về vệ-sinh thi hành trong thành phố Hanoi.

Cuộc thi có hai kiểu như sau này:
1. Một kiểu vẽ hai cái cửa hàng liền tường với nhau: — 2. Một kiểu vẽ một cái cửa hàng ở góc hai phố.

Hai cái cửa hàng kiểu trên thời bề ngang là 6 và 8 thước bề mặt trước trông ra phố, và 25 thước bề sâu. Mặt sau thời vào cái ngõ hay cái phố nhỏ, bên tả và bên hữu có tường liền sánh với các cửa hàng bên cạnh.

Mỗi một cửa hàng chia ra các bộ phận như sau này:

1. Mặt trước mở ra phố làm cửa hàng, bên ngoài muốn đặt một lượt cửa luồn hay không cũng được.

2. Một gian để chứa đồ hàng.

3. Một gian làm phòng ăn, có bếp và các nơi phụ thuộc.

4. Một cái sân có xưởng và mấy lớp nhà để chứa đựng chung quanh.

5. Nhà xí.

Trên gác thời đặt các phòng chỉ người chủ hiệu và cả nhà ở.

Người chủ hiệu đây hoặc là người buôn bán hoặc là người nhà công-nghệ. Nếu là nhà công-nghệ thì phải có một cái xưởng thợ và các lớp phụ thuộc.

Còn cái kiểu cửa hàng ở góc phố thời bề ngang 15 thước. Cửa hàng ở giữa chỗ đầu hai phố giáp nhau. Trong hai phố ấy thời một phố nhỏ một phố lớn là bên 15 thước có giồng cây. Chỗ góc hai phố thời đặt một mảnh tường ngang 0.450, bề ngang ít ra là 6 thước. Lối đặt các cửa hàng Annam ở góc phố thường thất cách lắm, vì đất bề ngang hẹp quá. Nay định đất rộng hơn để cho có thể vẽ sang cả bên mặt đường phố nhỏ nữa.

Trên gác là nhà ở. Nhưng tùy ý người vẽ, muốn vẽ kiểu nhà cao-lâu thời từng trên phải đặt một cái buồng ăn lớn và các buồng nhỏ. Thể-lệ thi không nhất định là cửa hàng gì, gác trông ra phố lớn có thể làm hai tầng cũng được, chạy dài trông phía đường nhỏ sáu mươi thước (đo từ góc gãy hai đường thẳng tường giao nhau), còn gác trông ra phố nhỏ thời một tầng thôi.

Phải nên chú ý về cách xếp đặt ở cửa hàng (cả trong ba kiểu), cách đặt các cửa kính thế nào để cho tôn các đồ hàng bày ở trong.

Mỗi cửa hàng phải vẽ mấy bản như sau này:

1. Một bản *plan* tầng dưới.
2. Một bản *plan* tầng trên.
3. Một bản *coupe*.

Các kiểu vẽ phải tính mỗi thước là 0,02 cm.

Mặt trước trông ra phố thời mỗi thước là 0,05 cm. Mặt trước phải vẽ thêm một bản *perspective*.

Bản vẽ được thưởng thời hội Khai-trí giữ bản quyền để sau in thành sách. Tuy vậy kiểu vẽ vẫn là quyền của tác giả, ai muốn làm nhà theo kiểu ấy phải xin phép và phải trả tiền cho tác-giả theo lệ thưởng mới được.

Thi vẽ một cái kiểu nhà ga nhỏ

Có một công-ti xe lửa ở Bắc-kỳ muốn làm cái nhà ga mới theo kiểu kiến-trúc của bản xứ, mở một cuộc thi vẽ kiểu nhà ga nhỏ đặt bên đường xe lửa.

Kiểu nhà ga này phải cho giản-dị, thích hợp với sự cần dùng của sở hỏa xa, mà lại cũng phải có qui-mô cho dễ coi.

Phải có các bộ phận như sau này:

1. Một gian cho hành-khách đợi xe, có ghế ngồi.

Một gian làm buồng giấy cho người « xếp ga », có đặt chỗ phát vé và ở trong lại có một bàn giấy thép.

3. Một gian để đồ hành-lý và hàng hóa, có cái cân để cân.

4. Một gian để người ngồi coi việc thường trực.

5. Một lối đi để vào trong « ke » (kiểm vé ra vào);

6. Một phòng khách.

7. Nhà ở cho người « xếp ga », có hai lớp, bếp nước, nhà xí, sân.

8. Một cái mái vẩy ra ngoài « ke » (*muốn đặt cột hay không cũng được*).

Bề ngang thẳng với đường xe lửa không được hơn 25 thước.

Phải vẽ mấy bản như sau này:

1. Một bản *plan* 0.01 cm.

2. Một bản *coupe* 0,01 cm.

3. Ba bản *façade* 0,02 (phải có *perspectives* nữa).

Bản vẽ được thưởng thời hội Khai-trí giữ bản quyền để sau in thành sách. Tuy vậy kiểu vẽ vẫn là quyền của tác giả, ai muốn làm nhà theo kiểu ấy phải xin phép và phải trả tiền cho tác giả theo lệ thưởng mới được.

BÁ-CÁO VIỆC-RIÊNG

Tên tôi là Poune Hang ở phố hàng Đường, số nhà 65, có người vợ tên là Lê-thị-Xuân dức Lê-thị-Sáu đã lấy nhau được ba mặt con rồi, là một người đàn bà tự cương tự cường, ra buôn bán được hơn hai năm nay, buôn ngũ tinh giỏi nhất hạng, thường thường được nhất bản vạn lợi. Và thành tâm lắm, đền đài nào anh-linh cũng có phần, nhất giỏi về việc cầu-tự, bách phát bách trúng, muốn giống gì được giống ấy, nay mê say đến nỗi một ngày 24 giờ thì 22 giờ ở ngoài phố. Làm cho người chồng vui mừng quá đến nỗi quên mất cả những sự thương yêu, tử tế, chí kỳ với nhau trong 15 năm trời. Người đàn bà ấy bà nào mà giao-thiệp bạn với cô ta chắc rằng ít lâu cũng được tinh lợi như thế, vậy ông chồng sẽ được đinh tài lưỡng tiến. Nay tôi thấy trong gia-đình nhà tôi nhiều sự bối-rối lắm, cho nên tôi phải đăng báo để các ông các bà nhận biết. Sợ một ngày kia nó sảy ra: Buôn thua bán lỗ, mất họ mất hàng, mất công mất nợ, hoặc sự tai-hại, và bất hạnh, vân vân. Hoặc nó làm nó, hoặc người ta làm nó. Vậy tôi không phải nhận những sự đền-bồi ấy và không dự gì đến tôi. Vậy không ai hỏi được tôi sốt cả.

Nay kính cáo,

POUNE HANG

65, Rue du Sucre, Hanoi.

7.112

Rượu bồ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

● Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ [illegible] vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

Xin [illegible] ●

Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2 $ 25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền, 54

HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này.

3001

Rượu DUBONNET
là rượu bổ Khỏe
và lập dưỡng sức lực lại
Rượu DUBONNET
danh tiếng
là nhờ nồng mùi ngon bát ngát
và lại bổ Khỏe
dưỡng lập sức lực lại

Agents généraux en Indochine: [illegible]

AI MÀ DÙNG THUỐC HƯỜN của ông Lương-y DEHAUT mà XỔ thì chẳng cần chi phải

CỮ ĂN

và an dưỡng trong phòng.

Thuốc hườn này dễ uống lắm và đã mau xổ lại xổ rất êm thấm.

Bán tại
Nhà ông Lương-y DEHAUT.
147, Faubg. St-Denis, Paris.
và khắp trong các tiệm thuốc đều có bán.

Nhà Ban-đờ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán cái giấy quấn báo, chữa lại thế nào thì biên rõ ràng vào đấy, và gửi theo hai hào (0$20) bằng tem cũng được, để chi tiêu giấy quấn khác.

Hễ ai không gửi kèm theo thì sở đó [illegible]

CÁI SẢY nảy cái UNG

Phàm mọi bệnh, lúc đầu nhẹ nên ta hay khinh thường. Bệnh sâu-quảng cũng vậy, trước là một mụn loét nhỏ, sau mới loang dần ra, làm cho người đau phải nghỉ, mất công mất việc.

Một người ở Toulouse viết cho bản hiệu rằng:

« Tôi có một cái mụn ở chân đã được hơn một năm nay, nó càng ngày càng loang ra đến nỗi không co chân lại được, đứng một lúc cũng không được. Tôi đã thử hết các thuốc buộc, thuốc đắp, vậy mà cái mụn cứ càng ngày càng loang ra

May thay có người mách cho tôi biết thuốc INOTYOL. Tôi cũng mua về thử thì ra mới bôi một lần đã đỡ, bây giờ thì khỏi hẳn. Nhờ thuốc INOTYOL nay tôi đi lại làm lụng như thường Thực là một vị thuốc cứu thế ».

Xem đó thì biết thuốc mỡ INOTYOL là thuốc công-hiệu vô-cùng để chữa các bệnh ngoài da như lở, mụn loét, sâu quảng, ngứa, vân vân

Thuốc INOTYOL có bán ở các hiệu thuốc Bắc-kỳ.

INOTYOL

Urocédrol Gallo

Thuốc mới trừ bệnh lậu, chế bằng Essence de Cédrus Atlantica. Tốt hơn các thứ thuốc đàn-hương không bao giờ làm đau thận, và trị bệnh rất chóng.

BÁN TẠI.
Hanoi hiệu Chassagne.
Haiphong, hiệu Brousmiche.

LIỆT KHÍ LIỆT GÂN

Yếu sức mỏn dâm, lão nhược sớm

Uống thuốc liều **Pilules Ginat** mau mạnh hết

Có bán cùng các nhà bán thuốc
SPÉCIALITÉS PEYRARD, 46, rue de Grenelle, PARIS

NHÀ BA-CHUÔNG

Tức là hiệu Bào-chế MONTES
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém nhất là con gái những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTES

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 1$00 3001

NHÀ BA-CHUÔNG

Tức là hiệu Bào-chế MONTES
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, sưng dạ dày, đau dạ dày, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai: 1$40

Có bán tại: Nhà Ba chuông, Hanoi

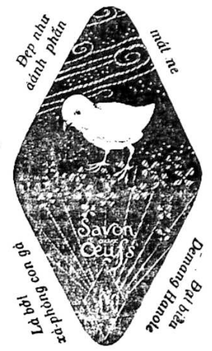

Muốn trị bệnh rôm sảy, thì dùng thuốc LE SUDOL thật là công-hiệu vô-song.

Vì thuốc ấy làm cho khỏi ngứa-ngáy.

Vì thuốc ấy làm cho da-dẻ được mát mẻ dễ chịu.

Mỗi hộp: 0$80

Có cả cái chấm bột nữa

CHỈ TẠI HIỆU BÀO-CHẾ:

CHASSAGNE

Số 59, phố Paul-Bert, Hanoi có bán thôi.

NHÀ-BA-CHUÔNG

Tức là hiệu Bào-chế MONTES
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nồng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghip.

Mắc bệnh ghip, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghip, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

RƯỢU BỔ DAMIANI

Véritable Vin du Cap-Corse au Quinquina

Có tiếng đã nửa thế-kỷ nay.

Uống trước bữa ăn, thì ngon cơm, sau bữa cơm uống chóng miệng rất thơm ngon, người già yếu, mới ốm khỏi, thức đêm, lao-lực, uống bồi-bổ sức mạnh.

Phải nhận kỹ thứ Rượu DAMIANI kẻo nhầm với các thứ Vin du Cap-Corse khác.

Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom-Penh.
3007

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

Phố Paul-Bert — Hanoi

Bây giờ và trong hết tháng Septembre

VỤ KHAI TRƯỜNG

Bảng đa giả, nhẵn, khung kẽm 19 × 28 c/m.	Mỗi cái:	3 fr. 15
Vở Cahier piqûre, 40 trang « Celtic » bìa nhẵn.	Mỗi quyển:	1 fr. 20
Vở Cahier écolier, couronne in 4°, réglure travers 50 trang « Incroyable »	Mỗi quyển:	0 fr. 95
Vở Cahier piqûre, 20 tờ « Charlemagne » bìa nhẵn, papier réglé Alfa	Mỗi quyển:	1 fr. 70
Vở Cahier brochure, 6 quyển « Idéal » bìa tốt.	Mỗi quyển:	3 fr. 75
Bút chì đen « Parfait » No 2, gỗ sơn.	Mỗi tá:	2 fr. 50
Ngòi bút Sergent Major, hộp 100 ngòi	Mỗi hộp:	6 fr. 00
Quản bút gỗ, sơn mùi	Mỗi cái:	1 fr. 20
Quản bút máy « Viala » quản bằng nhựa, ngòi vàng 14 carats, có hộp và compte-gouttes. Bán hạ giá	Mỗi cái:	35 fr. 00
Túi sách da cừu đen, hai ngăn, 23 × 32 c/m.	Mỗi cái:	45 fr. 00
Trousse d'écolier, da cừu, 16 cái.	Mỗi trousse:	23 fr. 50
Ca-tông để vẽ « Annonay » khổ 51 × 67 c/m	Mỗi cái:	13 fr. 50
Compas đựng vào túi, cả bộ có 9 cái, đồng nhẵn.	Mỗi túi « Giá đặc-biệt »:	45 fr. 00
Compas đựng hộp, cả bộ có 7 cái	Mỗi hộp:	37 fr. 50
Bút chì Conté hai mũi, xanh và đỏ, gỗ sơn, sáu cạnh.	Mỗi cái:	1 fr. 75
Thước rẹt, gỗ lê, dài 40 c/m	Mỗi cái:	1 fr. 50
Tự-vị Petit Larousse illustré, lứa mới, 1760 trang, 13,5 × 20 c/m.	Mỗi quyển:	40 fr. 00

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta [illegible] gọi là hiệu thuốc Lộp-tăng ở phố Tràng-tiền (làng Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI.

ENO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ* . . . . *Một litre:* [illegible]
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước.* *Một chai:* [illegible], 95

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt.* *Một chai:* [illegible], 25

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm.* . . . . . . *Một chai:* 1, 23

GOUTTES HOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều.* . . . . *Một chai:* [illegible]

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu
3003

THUỐC
MUSCULOSINE BYLA
VITAMINÉE
LÀ NƯỚC THỊT NGUYÊN CHẤT NẤU ĐẶC LẠI
Là một thứ thuốc bổ rất mạnh
TRONG
NHỮNG KHI GÂN CỐT SUY-NHƯỢC,
NHỮNG LÚC THAO-LUYỆN MÀ MỆT NHỌC,
HOẶC NHỮNG LÚC MẮC BỆNH MỚI KHỎI
Thân-thể khang-thái
Sức-lực cường-kiện
ÉTABLISSEMENTS BYLA 26, AVENUE DE L'OBSERVATOIRE, PARIS FRANCE

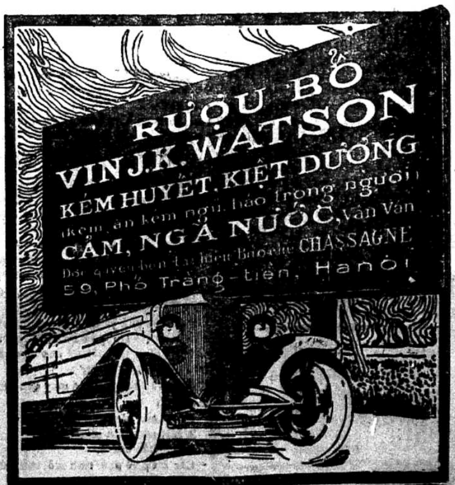

THUỐC CHỮA BỆNH THƯƠNG GÂN

Chúng tôi lấy làm hân-hạnh mà bá-cáo cho công chúng đều biết rằng quan Bác-sĩ Leroy, là thầy thuốc, coi các nhà thương ở Ba-lê mới tìm được một thứ thuốc rất công hiệu để chữa những bệnh không ngủ được, bệnh đau gân, bệnh giả, đánh trống ngực, khó thở, để làm cho chí được sáng cho óc được yên lặng và được tinh tường.

Quan Bác-sĩ Leroy ngài bảo thuốc *Neurinase* này dùng mà chữa bệnh không ngủ được, đau gân, đau cốt thì rất là công hiệu. Thực là một thứ thuốc rất tốt, không nguy hiểm gì cả, mà ở xứ nóng dùng thì lại càng tốt lắm.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.
2960

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty

(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-vị, Rừng Hạ-cương)

Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông

ĐIỆN-THOẠI số 150

CỦI, THAN,

GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có tiếng, cả cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà.

RÙNG, NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.

Có xưởng tại Đáp-cầu, Yên-viên, Đồ-xá

BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Có những chỉ-dụ sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi:
21 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1900,
4 Janvier 1920, 12 Janvier 1921, 12 Janvier 1922, 17 Janvier 1923,
10 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

Tư bản dự định: Francs 72.000.000
Tư bản nộp rồi: » 68.400.000
Tổng cộng khoản dự-bị ngân ngày 30 Juin 1294: » 81.039.020

Chánh quán tại: Paris (VIIIe), 96, Boulevard Haussmann

Chánh trị-sự: M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).
Phó trị-sự: M. STANISLAS SIMON, trị-sự công-ty Điền-Việt [illegible]
Tổng chủ nhiệm: M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra

CHO THUÊ TỦ BẠC

Tại chi quán Hanoi và Haiphong có cho các nhà gửi tiền thuê tủ bạc. Cách thức về việc thuê tủ bạc này tổ chức y hệt những nhà Băng to bên Đại-pháp.

Muốn hỏi giá cả, và xem xét buồng để các tủ bạc thì hỏi tại nhà băng về phòng (Service des titres).

Hiệu vắt tắt để gửi điện-tín: INDOCHINE.